

ĐẠI-ĐẠO-TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH

Lời Thuyết Đạo
của **ĐỨC HỘ PHÁP**

Đức THƯỢNG ĐẾ
& Sự Hình Thành ĐĐTKPD

TÀI LIỆU SƯU TẦM 2016
hai • không • một • sáu

Ebook được làm theo **ẤN-BẢN** phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **BAN TỐC KÝ TÒA-THÁNH TÂY-NINH, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngô hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 31/08/2016

Tâm Nguyên

Lời Thuyết Đạo
của **ĐỨC HỘ PHÁP**

**Đức THƯỢNG ĐẾ
& Sự Hình Thành ĐĐTKPD**

Tài-liệu do **Ban Tốc-Ký**
Tòa-Thánh Tây-Ninh ghi chép và sưu-tập.

Đức THƯỢNG ĐẾ & Sự Hình Thành ĐĐTKPD

MỤC LỤC

■ THÁNH THƠ cùa ĐỨC THƯỢNG-SANH	7
■ LỜI TỰA	9
■ LỜI TRẦN THUYẾT.....	11
■ LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOÁN.....	13
01 NGUYÊN DO SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI	17
02 ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI?.....	21
03 THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN LÀ GÌ?	25
04 CHUYỂN QUỐC ĐẠO.....	29
05 QUỐC ĐẠO.....	31
06 ĐỨC CHÍ TÔN ĐẾN VÀ ĐẾN ĐĂNG LÀM GÌ?.....	37
07 ĐỨC CHÍ TÔN HỨA VỚI LOÀI NGƯỜI	43
08 ĐỨC THƯỢNG ĐẾ ĐẾN CÙNG CON CÁI NGƯỜI ĐỜI ĐỜI	47
09 LIÊN QUAN CON CÁI CHÍ TÔN VỚI NGÀI.....	53
10 HỒNG ÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN VÀ QUYỀN THƯƠNG YÊU VÔ TẬN CỦA NGÀI.....	57
11 ĐẠI NGHIỆP THIỀNG LIÊNG CỦA ĐẠO	61
12 ĐẠO CAO ĐÀI LÀ HOÀN THUỐC PHỤC SINH HÒA BÌNH.....	65
13 GIẢI PHÁP CỨU THẾ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI	69
14 HỘI THÁNH LÀ GÌ?	75
15 CÁI KHỔ CỦA THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN.....	79
16 PHÁP CHÁNH HIỆP THIÊN LÀ GÌ? VÀ HÌNH LUẬT TAM GIÁO LÀ GÌ?.....	83
17 LUẬT QUYỀN.....	91
18 LUẬT THƯƠNG YÊU VÀ QUYỀN CÔNG CHÁNH.....	97
19 LONG HOA HỘI LÀ GÌ?	101
20 THỜI KỲ ÂN XÁ CỦA ĐỨC CHÍ TÔN (LONG HOA HỘI LÀ GÌ?)......	105
21 ĐẠI NGHIỆP CỦA ĐẠO CAO ĐÀI	107
22 SỰ THẬT NGUYỄN KHỞI SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI (TỨC ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ).	115

Đức THƯỢNG ĐẾ & Sự Hình Thành ĐĐTKPD

THÁNH THƠ của ĐỨC THƯỢNG-SANH

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tú Thập Ngũ Niên

TÒA THÁNH TÂY NINH

HIỆP THIÊN ĐÀI

V/P: THƯỢNG SANH

Số: 121 / TS

THƯỢNG SANH

CHUỐNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Kính Gởi: Hiền Huynh HIẾN PHÁP CHUỐNG
QUẢN BỘ PHÁP CHÁNH

Tham chiếu: Quý Thánh Thơ số 15/ DS ngày
12-6-1970

Kính Hiền Huynh,

Theo đề nghị của Hiền Huynh tôi chấp nhận cho Ban Đạo Sứ xuất bản để phổ biến những bài Thuyết Đạo tại Tòa Thánh của ĐỨC HỘ PHÁP từ năm 1946 đến năm 1955.

Những bài giảng được chọn để ấn hành phải có sự kiểm duyệt của Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách.

Nay Kính

Tòa Thánh, ngày 14 tháng 5 Canh Tuất

(dl 17-6-1970)

THƯỢNG SANH

(ấn ký)

LỜI TỰA

NHỮNG BÀI THUYẾT-ĐẠO TRONG QUYẾN SÁCH NÀY LÀ LỜI VÀNG NGỌC CỦA ĐỨC HỘ-PHÁP, một vị Giáo-Chủ của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, một bậc Vĩ-Nhân của thế hệ; nên một Ủy-Ban sưu tầm và biên tập thành lập có Đức THUỢNG-SANH chấp thuận, để xúc tiến việc sưu tầm biên tập và ấn hành các bài Thuyết-Đạo ấy. Nay cuộc sưu tầm và biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy-Ban đem ra ấn hành cho toàn đạo được lánh hội lời vàng ngọc nói trên.

Trong Ban Đạo-Sử của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã có sẵn một thư viện tàng trữ các loại kinh sách cổ kim đông tây cho các nhà khảo cứu và toàn Đạo có thêm tài liệu, những quyển “*Lời Thuyết Đạo*” của Đức HỘ-PHÁP sẽ lưu trữ vào Thư-Viện này để chư độc giả đến xem.

Đức HỘ-PHÁP là một trong các vị tiền bối khai sáng nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, đã thực hiện trước hết chủ thuyết Tam-Lập: “*Lập Đức, Lập Công, Lập Ngôn*”.

Về lập đức: thì Đức Ngài là người đầu tiên đã nghe theo tiếng gọi Thiêng-Liêng mà khai sáng mối Đạo cho toàn sanh chúng được chung hưởng hồng ân của ĐỨC-CHÍ-TÔN (NGỌC-- HOÀNG -THƯỢNG- ĐẾ).

Về lập công: thì Đức Ngài vừa lập đức vừa lập công trong việc khai sáng. Từ cái không làm ra cái có, bắt gió nắn hình tạo thành một đại nghiệp Đạo ở cõi thế này.

Nếu Ngài không phải là một Đại-Đức thì làm sao thành công được?!

Về lập ngôn: thì Đức Ngài lưu lại lời vàng tiếng ngọc trong các bài Thuyết-Đạo mà chúng ta đang thuởng thức và còn nhiều lời giáo huấn cao siêu khác nữa mà chư quý độc giả và toàn Đạo nên lưu ý.

Nhơn danh Hiển -Pháp Hiệp-Thiên-Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sứ, tôi xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả bốn phương quyển sách quý giá này đáng được lưu niệm mãi mãi.

Trân trọng kính chào.

Hiển-Pháp TRƯỞNG HỮU ĐỨC.

LỜI TRÂN THUYẾT

MỖI LẦN LY LOẠN LÀ MỖI LẦN THƯ TỊCH BỊ LÀM MÔI CHO BINH LỬA. NHÌN VÀO LỊCH SỬ: những vụ “*Phân-Thư*”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại, ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là Nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ rằng: “*Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ, tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền đến cướp phá*”. Do đó chúng tôi quyết định quay ra nhiều bản để gởi đến, và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một may thay thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc phản thư lại tái diễn, thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn

Đây không phải là việc làm của một cá nhân hay một đoàn thể, nhưng là sự đóng góp chung của những người vô danh nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong

khi quyển tài liệu này đến tay Quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà đã phải ngã gục vì kiệt sức.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nồng nỗi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bảo trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hăng cầu nguyện ĐỨC CHÍ TÔN và PHẬT MÃU ban bố phước lành sớm gấp dịp may để thực hiện hoài bảo ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức HỘ PHÁP.

Từ đây bản quyền sẽ tùy thuộc hoàn toàn vào Hội Thánh. Kính xin hội Thánh cho kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức HỘ PHÁP đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày 28 tháng 8 năm Bính-Ngo (dl
12-1-1966)

BAN TỐC KÝ

LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN

KÍNH THƯA: CHỦ HUYNH, TỶ, MUỘI CÙNG CÁC
BẠN ĐỒNG MÔN.

ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC lúc còn
sanh tiền Ngài đã để lại nhiều lời vàng tiếng ngọc dạy dỗ
chúng sanh qua các buổi thuyết Đạo.

Nay kẻ hậu sinh được may duyên học Đạo với Đấng
Thiên Tôn qua các bài Thuyết Đạo từ quyển I đến quyển
VI (từ năm 1946 đến năm 1955 do Hội Thánh Đại Đạo
Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh ấn hành), trong
những bài giảng này, Đức Ngài đã giáo hóa rất nhiều chủ
đề về Đấng Thượng Đế, Tôn Giáo, Nhân Loại... theo dòng
thời gian của từng thời kỳ lịch sử.

Với lòng tôn kính Đức Tôn Sư, con xin được sắp
xếp các bài giảng theo từng chủ đề để con và các bạn đồng
môn dễ dàng sưu khảo trên đường tu học.

Thành kính cầu nguyện Đức Tôn Sư luôn luôn dẫn
dắt chúng con trên đường phụng sự.

Kính bút



01 NGUYÊN DO SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo ngày 18-8- năm Đinh Hợi
(dl 2-10-1947) – Vía Đức Lý Giáo Tông*



HÔM NAY BÂN ĐẠO GIẢNG: ‘**NGUYÊN DO NÀO
CÓ ĐẠO CAO ĐÀI SẢN XUẤT BUỔI NÀY**’

Theo bí pháp chơn truyền thì mỗi chuyển của địa cầu là một bước tăng tiến. Mỗi chuyển có 36 ngàn năm, chia làm ba nguồn, mỗi nguồn có 12 ngàn năm. Chiếu theo Pháp Phật trong mỗi chuyển Thượng Nguồn hay là khai nguồn thuộc quyền Phật, Trung nguồn thuộc quyền Tiên, Hạ nguồn thuộc quyền Thánh.

Nhận định bí pháp thiêng liêng của Chí Tôn, nhỏ có người dạy, lớn học hành lập thân danh, thành nhơn rồi tự trị lấy mình. Phật thì dạy, Tiên đào luyện, Thánh thì trị. Hạ Nguơn thuộc Thánh, nhơn sanh tranh đấu cho sự sống còn, ấy Nguơn tranh đấu mà triết lý cốt là trị được sản xuất cơ quan bảo tồn cho loài người.

Nay Hạ Nguơn tam chuyển hầu mẫn khởi Thượng Nguơn từ chuyển địa cầu chúng ta lạc hậu nhiều lắm vậy. Đã ba ngàn năm xa xôi đã thua Thủy đức, Kim đức và Mộc đức tinh quân trong số bảy địa cầu (Système solaire. Les septplanètes solaires) người ta đã bảy chuyển mình mới tới đệ tứ chuyển, vì vậy nên Chí Tôn mượn các đằng Chơn Linh ở các địa cầu kia đến làm bạn với chúng ta.

Chẳng những Hóa Nhân mà đến Nguyên Nhân Chí Tôn cũng mượn họ đến tại địa cầu này làm bạn giáo hóa chúng ta. Không biết số bao nhiêu, theo Phật Pháp thì được 24 chuyến thuyền Bát Nhã chở họ đến, không chừng một trăm ức. Phật Tổ độ 6 ức, Lão Tử 2 ức còn lại 92 ức đến Hạ Nguơn này cũng chưa thoát khổ, vì có *Chí Tôn mới đến Khai Đạo Cao Đài*.

Thượng Nguơn về phần Phật giáo hóa thì khởi Nguơn từ chuyển cũng về Phật. Ta tìm hiểu triết lý này vì Thánh bất lực thì Phật phải đến chớ có gì lạ đâu, để đánh thức nhơn sanh độ rỗi họ vào con đường hoạt bát tinh thần, thức tỉnh họ trong trường hổn độn này cho họ nhớ lại rằng Chơn Linh của mình đều do nơi khói Chơn Linh của Chí Tôn và phải nén nhớ đến Chơn Linh đừng chạy theo tánh chất mà bị đọa lạc luân hồi tức là Phật qui nhơn

sanh qui hồi nguyên bốn vây.

Dở sám truyền xem mỗi phen có Brama, Civa, Christsna đến cầm quyền năng trị thế cũng đủ. Ta thấy trước mắt như vậy, nắm quyền trị không thì chưa đủ vai tuồng vì đâu có đủ quyền năng để trị cũng không thể nắm cả quyền hành linh tâm thiêng hạ được. Phải có giáo hóa vì giáo hóa là căn bản của trị, nếu chỉ trị mà không giáo hóa thì thất sách. Phật thuộc về giáo hóa, Thánh thì trị. Hại thay! thế gian nầy chỉ có chánh trị thôi. Quan sát khắp Âu Châu có người tu Phật đến bức siêu việt có thể xuất thần thiêng ngoại vân du, xem xét các Pháp nhận thấy nền chánh trị Chí Tôn chia ra hai mặt:

1. Chánh trị Càn khôn thế giới.
2. Chánh trị Cực lạc thế giới.

Họ làm chứng quả quyết như vậy.

Chúng ta thấy hiện tượng Chí Tôn mở Đạo Cao Đài, tại sao gọi là Cao Đài? Thuở trước cổ nhơn muốn cầu chư Tiên, Phật phải cất một cái đài thật cao bằng tranh lá gọi là Thảo Đài, ngày nay Chí Tôn lập Cao Đài để làm Tòa ngự của chư Thần Thánh Tiên Phật đến hông trần nầy làm bạn cùng người, hiệp cả loài người làm một, bất luận sắc dân nào, màu da nào, dâu tinh thần bất đồng thế cũng đều do nơi luật luân hồi cầm quyền.

Cá nhân cũng như xã hội, loài người đều đặt dưới luật quả báo, cá nhân hay quốc gia cũng dưới quyền ấy. Quả nhẹ thì tấn mau, nặng nề thì chậm chạp, hễ nặng mang quả kiếp tức tấn bộ chậm chạp.

Âu Châu nhờ có Đạo Thánh Gia Tô nên 2.000 năm sau hưởng ân huệ thiêng liêng không ai bằng. Thánh bên ta, Khổng Phu Tử thì hiền, ai làm thì làm không buộc, không như ông Thánh bên Tây ép phải làm. Bần Đạo nghĩ rằng ép buộc đắc lợi hơn.

Chí Tôn mới nói đại đồng thế giới đã làm rồi nhưng không thành; Chí Tôn đến làm cho thành, đem nhơn loại qui một bốn nên mở Đạo Cao Đài làm nguôn cội. Thượng Nguơn là nguơn của Phật, Thánh trị không được thì Phật đến độ rồi, cũng như hễ có người nghiêm khắc thì có người nhơn từ, hestri không được thì cũng có thể dỗ dành khuyên lơn mới được, nên *Nguơn Tứ Chuyển đúng theo Chọn Pháp thuộc về của Phật đó vậy.*

■ (*THUYẾT ĐẠO QI / TRANG 75*)

02 ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI?

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, – Lễ Vía Đức Chí Tônđêm
mùng 8 tháng 1 năm Nhâm Thìn (1952)*

DÊM NAY LÀ ĐÊM LỄ VÍA ĐỨC CHÍ TÔN. **ĐỨC CHÍ TÔN LÀ AI?** BẦN ĐẠO SẼ NÓI, NHƯNG BẦN Đạo cốt yếu nhắc lại đây là nhắc cho con cái của Ngài để đức tin nơi Ngài đặng siêu rỗi. **Đức Chí Tôn** chúng ta đã gọi là **Ngọc Hoàng Thượng Đế**; Đấng Thượng Đế dẫu cho các nước, các sắc dân tộc trên mặt địa cầu này có đặt tên của Ngài khác nhau nhưng Đấng làm chủ quyền Tạo Đoan Càn khôn vũ trụ, tạo đoan thi hài và hồn phách của ta.

Đấng ấy là Đấng vô đối mà bao giờ con người cũng gởi tâm hồn nơi Ngài. Thừa dịp ấy Bần Đạo thuyết vì có nào con người vẫn từ tạo Thiên lập Địa đến giờ cổ tâm tầm Đạo, tiếng tâm Đạo là tâm cái gì chớ? Họ có biết chữ Đạo ấy, họ đặt tên là gì chăng? Thật sự ra họ tâm nguyên lý đã sản xuất ra họ, hay là cái năng lực chủ quyền đã tạo dựng nên hình hài và tâm hồn của họ. Bần Đạo đã thuyết chữ Đạo là thế nào cả thảy đều nghe và hiểu không cần lập lại.

Thật sự ra, con người có tâm hồn Đạo ấy mà chi Bần Đạo xin giải rõ: Vả chăng chúng ta đã sanh ra cõi thế gian

này, chúng ta tự biết rằng: Nếu chủ quyền nơi ta buộc ta phải sống đặng nuôi cái hình hài xác thịt này, sống nơi cõi nãy chịu đau đớn khổ não mọi điều thì chúng ta chẳng hề khi nào khứng chịu mà chớ. Vì cớ cho nên chúng ta đặng rủi sanh, chúng ta đã biết có chủ quyền, có đủ năng lực cầm linh hồn chúng ta đã có nơi mặt thế gian nãy nhưng lại chịu đau khổ ấy, chúng ta muốn hiểu giá trị ấy đối với Đạo vì cớ gì? Tìm hiểu giá trị ấy đặng chi? Đặng an ủi tâm hồn của ta đồng sanh chịu trong ‘*Tứ Diệu Đế*’ Chơn lý của nhà Phật đã để và chúng ta đã nhìn, chúng ta không chối cãi, chúng ta đau khổ chúng ta không biết gởi nơi ai, bạn đồng sanh của ta thay vì biết cái khổ ấy mà tội nghiệp cho ta, yêu ái ta tẩm phuơng an ủi ta, trái ngược lại, trong cảnh khổ ấy bạn đồng khổ của ta không biết thương ta nên không tìm phuơng an ủi. Bây giờ chúng ta kiềm ai? Đặng gởi cái đau khổ ấy, kiềm ai có năng lực đặng an ủi ta. Để dấu hỏi tức nhiên phải trả lời: Đặng đã tạo sanh ra ta, ta không biết mà ta đã hiểu rằng *Đặng Tối Linh* cầm quyền cả Càn khôn vũ trụ. Chúng ta quả quyết rằng *Đặng ấy đã sanh ra ta và đã tạo đoạn cả hình hài và linh hồn của chúng ta đó vây*.

Chúng ta đã biết chúng ta có một phuơng thế mà thôi, chúng ta không hiểu nguyên do thế nào chúng ta đã sanh ra đây, chúng ta vẫn khổ, chúng ta tìm người sanh ta đặng gởi tâm hồn ta và nếu quả nhiên Đặng ấy đã có hiển nhiên như tâm linh của ta đã định, Đặng ấy sẽ có phận sự an ủi ta, bởi Đặng ấy đã sanh ta, làm chủ ta, làm chúa ta. Làm chúa chẳng phải làm chúa xác thịt mà thôi còn

có quyền năng kềm thúc ta, trừng phạt ta, có quyền diệt thi hài nầy đim linh hồn chúng ta xuống địa ngục. Đấng ấy quyền năng như thế, chúng ta còn tuyển chọn nơi ai khác hơn Ngài để ta gởi tâm hồn ta chăng?

Ấy vậy, nếu Đấng ấy theo cái tâm phàm của đời đã biếm nhẹ, đã chối cãi nếu quả nhiên Đấng ấy có hay là không có mà ta gởi cho Đấng Tạo Đoan cái linh tâm của ta chịu khổ não nơi trần nầy đau đớn quá đỗi, không ai bình vực, không ai an ủi, thì ta cứ gởi cuộc đời cho Đấng đó mà ta quả quyết rằng: Người đó làm chủ ta, ta gởi cho người đó có thể đem chủ quyền của mình, có năng lực, có quyền hành định phương pháp an ủi tâm hồn ta đặng. Ấy vậy ta gởi tâm hồn ta cho Đấng đó tức nhiên ta tầm Đạo đó vây.

■ (THUYẾT ĐẠO - QV/ TR 03)

03 THÁNH THỂ ĐỨC CHÍ TÔN LÀ GÌ?

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, Đêm 29 tháng 10
năm Quý Tỵ (1953)*

DÊM NAY BẦN ĐẠO GIẢNG THÁNH THỂ ĐỨC
CHÍ TÔN LÀ GÌ? QUYỀN SIÊU THOÁT CẢ CON
cái của Ngài nơi đây.

Cái luật thiên nhiên của Tạo Đoan vẫn có một khuôn khổ mà thôi. Khuôn vàng thước ngọc Đức Chí Tôn đã để nơi mặt Càn khôn vũ trụ vẫn một khuôn với nhau hết, nếu chúng ta có chủ tâm tìm hiểu thì luật thiên nhiên nó ở trong tối thiểu thế nào thì tối đại nó cũng thế ấy.

Chúng ta đã ngó thấy làm người sanh trưởng từ khi mới lọt lòng mẹ cho đến lớn khôn, chúng ta nhắc lại kể từ ngày sơ sanh dĩ chí tới 30 tuổi, khi mới sanh chúng ta vẫn còn khờ khạo ngu dốt.

Trong xác thân chúng ta có ba món báu Đức Chí Tôn để cho ta là: **Tinh, Khí, Thần**.

- **Tinh** là thi hài xác phàm của chúng ta, lấy hình vật thú của ta nó là **Tinh**.
- **Trí não** khôn ngoan của ta nó là **Khí**.
- **Nguồn linh** của chúng ta nó là **Thần** (gọi là linh

hồn).

Ba món báu ấy nó không có điều hòa thì con người của ta không nên gì hết! Nghĩa là con người ba món báu không hiệp cùng nhau, không đủ cả ba hiện tượng ra thì không nên hình gì hết. Nhờ vậy nên trong linh tánh khôn ngoan ta biết hiểu cả cái sống chết tinh thần đạo đức của chúng ta.

Thánh thể Đức Chí Tôn cũng thế, mấy em nam nữ lưỡng phái rán để ý nghe Qua giảng. **Thánh thể Đức Chí Tôn chẳng phải trong Hội Thánh mà thôi mà cả toàn con cái của Ngài, nam nữ**, nếu Qua không nói đến mấy em mới sơ sinh, nó cũng là đám Thánh Thể của Ngài, là buổi may duyên của chúng ta nó ngộ Đạo “*Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ*” bởi cái may duyên ấy do nơi mấy em đào tạo nó một phần từ buổi sơ sinh, tức nhiên kể từ hạng sơ sinh Đức Chí Tôn đã đến lựa từ khi mấy em đã có trí khôn ngoan cho nhập Thánh Thể của Ngài đứng vào hàng chức sắc Thiên Phong gọi là Chư Thánh, mấy em mới nên người ‘*Tam Thập nhi lập*’.

Cái phẩm vị Thiêng Liêng của mấy em nơi mặt thế, Phó trị sự, Thông Sự đối với ngôi Giáo Tông, Hộ Pháp, trong khi tuổi mấy em đã tri thiêng mạng rồi, rất ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn lấy công bình ấy đặng lập Thánh Thể của Ngài, Ngài để một kiểu vỏ một khuôn luật tạo đoan hay là một gia đình kia không khác gì hết. Mấy em đã ngộ thấy trong Đạo **Đức Chí Tôn đã để hàng tín đồ đối với Đại Từ Phụ, Phó Trị Sự và Thông Sự đối phẩm với Giáo Tông và Hộ Pháp, Chánh Trị Sự đối phẩm với**

Đầu Sư thì mấy em thử nghĩ coi khuôn khổ Thánh Thể của Ngài không có một cái gì sơ sót hết.

Tỷ như một hột kia chúng ta gieo xuống, nó hột xoài thì sanh xoài, mít thì ra mít, khi mấy em gieo hột mít xuống rồi mấy em quả quyết nó sẽ có cây mít thì cây mít có ngay, khuôn luật vẫn có một mà thôi. **Qua nghĩ cái độc tâm của người có những qui quyền tưởng đâu sẽ tiêu diệt Thánh Thể của Đức Chí Tôn.** **Qua nói thiệt,** nếu dưới mặt thế gian này tiêu diệt cả Thánh Thể Đức Chí Tôn **được thì không còn ai nữa.** Từ Tín Đô đến Hội Thánh chẳng hề khi nào tiêu diệt nó được, **kẻ nào muốn tiêu diệt Đạo Cao Đài tốt hơn đừng sanh ra bởi chẳng hề khi nào muốn tiêu diệt Đạoặng,** khuôn luật vẫn vậy.

Hôm nay Qua giảng một điều thiết yếu cho mấy em nghe quyền siêu thoát, mấy em xét coi nơi mình mấy em từ chân, tay trong xác thân cho tới cả tinh thần đầu óc mấy em nó đều có linh cảm cả.

Khốn nạn thay! Con người không biết thương nhau mà lại ghét lẩn nhau, mà hễ ghét lẩn nhau tức nhiên ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn, nếu ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn rồi thì ngày Qua về cảnh Thiêng Liêng đứng trước Cực Lạc Thế Giới, mấy em chẳng hề khi nào chối tội đặng. **Nếu mấy em thương nhau không được thì không được phép ghét nhau.**

■ (THUYẾT ĐẠO QV/ TR184)

04 CHUYỂN QUỐC ĐẠO

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh Đêm 14 tháng 10
năm Quý Tỵ (1953)*

HÔM NAY CỦA ĐẠO THÊM MỘT TUỔI NỮA, THẬT RA NẾU KHÔNG PHẢI CÁI QUYỀN LINH VÔ đổi của Đức Chí Tôn đếnặng **chuyển Quốc Đạo** thì trong một thời gian ngắn ngủi nền Đạo chưa rõ đến địa vị cao trọng và quí hóa như thế nầy.

Đạo Cao Đài tức Đạo Tổ Phụ của chúng ta chỉ mới có hai mươi mấy năm thôi nếu chúng ta kể từ ngày chuyển thể của nó, nhưng Thánh Thể Đức chí Tôn và toàn thể con cái nam nữ của Ngài nên nhớ rằng: Đạo Tổ Phụ mấy người đã 2.500 tuổi. Phải nhớ điều đó.

Đêm nay Bần Đạo giữ lời hứa buổi hôm kia, Bần Đạo nói rõ Thánh ý của Đức Chí Tôn đến mức nào và Ngài muốn gì? Giờ phút nầy cả toàn con cái của Ngài chắc có lẽ thắc mắc vì vậy. Nội tình của Đạo gấp nhiều nỗi khó khăn, nếu chúng ta không nói rằng nó đã chịu một khó khăn về mọi phương diện. Nhưng đối với Bần Đạo, Bần Đạo thấy **mỗi phen Đạo chịu khổ nhục chịu khó khăn hay bị chê rẻ khinh khi** thì Bần Đạo lại vui mừng mới chướng cho chó! Bởi mỗi phen như thế là

mỗi phen Đức Chí Tôn muốn rửa rái nó, tô điểm nó đến một địa vị cao trọng thêm nữa chớ chẳng chi khác.

Cả con cái Đức Chí Tôn đều tin nơi Bần Đạo để con mắt quan sát coi có quả như vậy hay không? Cái khó đương đương nhiên bảy giờ làm cho thêm nhục cơ thể Đạo là sửa soạn tô điểm đặng một đài vinh diệu vô đối. Trong thời gian ngắn ngủi tới đây, nếu cả con cái Đức Chí Tôn có đức tin thì hiểu rõ điêu ấy. Trái ngược lại hể mỗi phen đã gặp khổ hạnh khó khăn chi trong cửa Đạo thì nhớ lời của Bần Đạo vui đi! Mừng đi! Bởi chẳng hể khi nào trật điêu đó, để quan sát lại coi rồi sẽ thấy cái vinh diệu của Đạo Cao Đài sẽ đến mức nào trong thời gian sau đây.

■ (*THUYẾT ĐẠO QV/ TR.183*)

05 QUỐC ĐẠO

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 30 tháng 9
năm Đinh Hợi (1947)*

THƯA CÙNG CHƯ CHỨC SẮC THIÊN PHONG, CHƯ CHỨC VIỆC, MẤY EM MẤY CON NAM NỮ.

Ngày nay Đạo Cao Đài đã đến khoảng đường kết liễu danh giá và hình tướng của nó, nên Bần Đạo lấy đề hai chữ **Quốc Đạo** đem giảng giải. Chí Tôn ban sơ thuyết minh đạo lý hầu may ra những kẻ mơ hồ tinh mộng đặng hiểu biết mình đến lập trường nào, phuong sách nào, khoảng đường nào ấy là điều rất hay về tâm lý toàn cả quốc dân buổi này.

Hai chữ **Quốc Đạo** lần đầu Chí Tôn viết ra làm cho Bần Đạo mờ mịt, cũng vì hai chữ **Quốc Đạo** ấy mà Phạm Công Tắc chết năm 35 tuổi, thí thân đeo đuối làm cho ra thiệt tướng. **Ôi! Hai chữ Quốc Đạo là một vật mà Bần Đạo tiêm tàng rồi mới hiểu, khởi điểm biết thương nòi giống, biết thương tổ quốc, đeo đuối mất còn với cái điều khát khao từ buổi thanh xuân đó vậy.**

Từ biết khôn dí chí gặp Đạo, năm 35 tuổi Bần Đạo thấy sao mà phải khao khát, tại làm sao Chí Tôn biết thiếu thốn nơi tinh thần điều ấy mà cho Bần Đạo. Bần Đạo ban

sơ nghi hoặc, có lẽ một Đấng có quyền năng thiêng liêng biết tâm lý đang nồng nàn ao ước đương thèm lạt khao khát, đương tiêm tàng mà đem ra cám dỗ.

Hại thay! yếu ớt đức tin, ngày nay Bần Đạo ăn năn quá lẽ, 15 năm đã đặng thấy gì? Cả toàn thiên hạ nói rằng: Nòi giống Việt Nam không có Đạo. Lạ lùng thay! Chúng ta tự hỏi có thật vậy chăng? Thật quả có chớ, có nhiều Đạo quá mà thành ra không Đạo, mượn Đạo, xin Đạo của thiên hạ mà thôi.

Ta thừa hiểu rằng nòi giống Việt Nam xuất hiện ở Hoàng Địa Tàu, nên ta không ái ngại nói Việt Nam này là sắc dân Tàu vậy. Nòi giống Tàu nhìn quả thật là dân Tàu mà thôi, đất địa tổ quốc ta không phải ở đây, ở Bắc Tam Tỉnh là Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam kể luôn Đông Kinh (Tonkin) tức là Hà Nội và Hải Nam nữa, là tổ quán ta thì thiệt của ta đó vậy.

Bần Đạo tìm hiểu Nho Phong ta đạt đặng hay là có trước. Chúng ta thấy nòi giống Việt thường này là con cháu nước Lỗ mà Nho Tông xuất hiện cũng ở nước Lỗ, nói rằng giống Lỗ lập Đạo Nho, chắc hẳn rằng là Nho Tông chúng ta vi chủ. Nói vi chủ tức là của mình nếu có Đạo Nho sẵn trước thì ta có Đạo Nho, Đạo Lão, Đạo Phật, ba nền tôn giáo mà mặt địa cầu này nhìn là trọng yếu, bất kỳ là sắc dân nào hay liệt quốc nào cũng đều nhìn nhận là do trong xứ Á Đông này.

Thêm nữa Thần Đạo nguyên do ở tại Phù Tang, sắc dân vi chủ tức Nhựt Bổn đem truyền qua Trung Huê rồi qua xứ ta. Ta chịu ảnh hưởng quyền lực của Thần giáo từ

đó, nhờ có nó Nho Tông phát triển khác chánh giáo hơn, lại biết tín ngưỡng một cách đặc biệt hơn Thân Giáo. Bằng cớ hiện hữu là ta đã thờ Thân trong các làng ngày nay đó vậy. Ngoài nữa tâm lý tín ngưỡng của nòi giống Việt Nam nhiệt liệt và thật thà đối với bất kỳ Đạo giáo nào.

Đến thế kỷ 19, Đạo Thánh Gia Tô đem đến nước ta truyền giáo mới thành một trường nhiệt liệt đua tranh quyết chinh phục hết thảy các tôn giáo khác, Bần Đạo tưởng ai có đọc tờ phúc sự năm 1937 đều biết rõ, Bần Đạo đã giảng rõ ràng nguyên do đó, thành thủ Việt Nam có nhiều Đạo quá nên thành không Đạo.

Có phen các bạn thân ái tưởng đến tương lai quốc dân, lo phượng binh vực mở rộng tự do thêm tức có kẻ phản đối đả đảo lại. Bần Đạo không nhớ ở Hạ Nghị Viện Pháp năm nào, những người binh vực chúng ta bị đả đảo, nước Việt nam không tinh thần đạo giáo nên khó lập chánh giới lăm, vì không có căn bản tinh thần đạo đức mà chúng ta không thể chối và chịu thiệt thòi theo lời vu cáo. Vì cớ, Bần Đạo đau thảm, khổ não tinh thần tìm hiểu coi sắc dân ta có Đạo hay chẳng.

Hại thay! Ở trước mắt ta nào là bóng chàng, đồng cốt, ông tà, ông địa làm cho nhơ nhuốc cái tinh thần đạo giáo, Bần Đạo uất ức. Ngày Chí Tôn tình cờ đến vì ham thi văn nên ban sơ Diêu Trì Cung đến dụ bằng thi văn tuyệt bút làm cho mê mẫn tinh thần.

Hại thay! Nếu chàng phải là nhà thi sĩ ắt chưa bị bắt một cách dễ dàng như thế, vì ham văn chương thi phú nên Ngài rán dạy. Chí Tôn đến ban đầu làm bạn thân yêu sau

xứng thiệt danh Ngài biểu Bần Đạo phế đời theo Thầy lập Đạo. Khi ấy Bần Đạo chưa tín ngưỡng, bởi lẽ nòi giống nước Nam còn tín ngưỡng tạp nhập lăm, không chun đứng, không căn bản, nói rõ là không tín ngưỡng gì hết. Bần Đạo mới trả lời với Đức Chí Tôn, ngày nay Bần Đạo nghĩ lại rất nên sợ sệt. Nếu không phải gặp đặng Đặng Đại Từ Bi thì tội tình biết chừng nào mà kể.

'Thưa Thầy, Thầy biểu con làm Lão Tử hay Jésus con làm cũng không đặng, Thích Ca con làm cũng không đặng, con chỉ làm đặng Phạm Công Tắc mà thôi, con lại nghĩ bắt tài vô đạo đức này quyết theo Thầy không bỏ nhưng tưởng cũng chẳng ích chi cho Thầy'.

Đặng ấy trả lời:

Tắc! Thủ Thầy lấy tánh đức Phạm Công Tắc mà lập giáo con mới nghĩ sao?

Bần Đạo liền trả lời: *Nếu đặng vậy..*

Ngài liền nói:

'Thầy đến lập cho nước Việt Nam này một nền Quốc Đạo'

Nghe xong Bần Đạo từ đấy hình như phiêu phiêu lên giữa không trung mơ màng như giấc mộng. Được nghe nói cái điều mà mình thèm ước, nên Bần Đạo không từ chối đặng.

Ôi! Quốc Đạo là thế nào? Quốc là nước, vậy nòi giống tín ngưỡng lập Quốc Đạo, Bần Đạo theo tới cùng coi lập nó ra thế nào, hình tướng nào cho biết vì đó mà lần mò theo đuổi đến ngày nay, thấy hiện hữu cái hình trạng

là Đạo Cao Đài rồi lại đoán xét coi nó biến hình *Quốc Đạo Việt Nam ra sao?* Ngài cho một bài thi dám chắc không ai thấu đáo nỗi, người coi cái gốc thì không thấy ngọn, người coi cái ngọn không thấy gốc, từ văn thiệt thà hay cho tới các đảng phái quốc sự ngày nay cũng là lợi dụng.

- **Từ đây nòi giống chẵng chia ba:** Tức nhiên không chia ba Đạo, chớ không phải chia ba kỳ à.
- **Thầy hiệp các con lại một nhà:** Thầy năm chủ quyền hiệp Tam Giáo, nếu nói riêng nòi giống hiệp Nam, Trung, Bắc thì vô vị lăm.
- **Nam, Bắc cùng rồi ra ngoại quốc:** Tức nhiên nên chọn giáo quốc Đạo không phải của ta thôi mà lại của toàn nhơn loại là truyền giáo Nam Bắc thành tướng rồi ra Ngoại Quốc tức là Tôn Giáo toàn cầu vậy.
- **Chủ quyền chọn Đạo một mình Ta:** Tam Giáo, Ngài vi chủ năm châu tín ngưỡng lại qui nhứt mà thôi. Năm cả tín ngưỡng của loài người, chính Chí Tôn là chúa cả Càn khôn thế giới, làm Chúa nền chánh giáo tại nước Nam, vi chủ tinh thần loài người tức đủ quyền năng lập *Quốc Đạo*.

Ngài đến đem đại nghiệp cho quốc dân nầy, hình thể lựa chọn ai? Chọn Tạo Đoan vạn vật tức là Phật Mẫu.

Tinh thần của Chí Tôn, hình thể của Phật Mẫu.

Trí não của Cha hình hài của Mẹ, cả thảy đều thấy hẽ vô Đại Điện Đức Đại Từ Phụ nào chức nầy chức kia, mao cao áo rộng, còn vô Điện Thờ Phật Mẫu thì trắng hết, không ai hơn ai cả. Nếu hiểu biết, thấy *Bí pháp Chí*

Tôn cao kỲ quá lẽ. Chí Tôn nói rằng:

Quốc Đạo nầy Ngài qui tụ tinh thần đạo đức trí thức toàn nhơn loại cho đặc biệt có cao có thấp, có hàng ngũ có phẩm giá, còn về phần xác thịt của loài người, mạng sống trước mặt Ngài không ai hơn ai, cả thảy sống đồng sống chết đồng chết đặng đem **Quốc Đạo** làm môi giới cả đại đồng đặng tạo tương lai loài người cho có địa vị oai quyền cao thượng.

Nếu hiểu đặng thì Thánh Thể cũng vậy, Hội Thánh, Chư Chức Sắc Thiên Phong nam nữ hay toàn thể tín đồ cũng vậy, lãnh Thiên mạng đảm nhiệm trách vụ thiêng liêng Chí Tôn phú thác *Lập Giáo*, tức nhiên phải có phẩm giá, trật tự đẳng cấp. Nếu hiểu thêm ý của Ngài, khi cõi áo nầy ra khỏi Đại Điện rồi hết thảy đồng là anh em, không ai hơn ai, không ai thua ai, không khinh khong trọng, đầy đủ tình yêu ái trong lòng Mẹ đem ra mà thôi, nam nữ cũng thế. Ngày giờ nào nhơn loại cả thế gian ở mặt địa cầu nầy hiểu được lý lẽ chí hướng cao thượng ấy là ngày Đạo Cao Đài sê ra thiệt tướng.

■ (*THUYẾT ĐẠO QI / TR.85*)

06 ĐỨC CHÍ TÔN ĐẾN VÀ ĐẾN ĐẶNG LÀM GÌ?

Đức Hộ Pháp Thuyết Đêm 15 tháng 3 năm Ất Mùi (1955).

DÊM NAY CÓ LỄ GIẢNG ĐẠO HƠI DÀI MỘT CHÚT, ĐẠI ĐÀN THÌ GIỜ KHÔNG ĐỦ ĐẶNG GIẢNG, chớ Tiểu Đàn ít mệt hơn đâu có nghe nhiều một chút cũng không sao.

Đêm nay Bần Đạo giảng vì lẽ gì **Đức Chí Tôn đến và đến đặng làm gì? Và cái nền chơn giáo của Ngài là sao?**

Bần Đạo đã đặng nhiều lời của mấy em nhứt là trong Bàn trị Sự tức nhiên là hàng Em của Hội Thánh hay Thánh Thể Út của Đức Chí Tôn, nghĩa là con cái yêu dấu của Ngài hơn hết đã phàn nàn thấu tới tai Bần Đạo.

Thời cuộc biến thiên thế nào không biết mà cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn dâu nam cũng vậy, nữ cũng vậy đã bị thiên hạ lợi dụng quá lẽ, lợi dụng về xương máu, lợi dụng về tài sản cho tới nước lôi dụng tâm đức hiền lương của họ lại còn kêu với lên, chẳng biết Thánh Thể của Đức Chí Tôn kia họ có mở con mắt Thánh đặng họ thấy hay chẳng hay họ đã mù quáng.

Vì lẽ cho nên đêm nay Bần Đạo mới giảng ba đề thiết yếu ấy mà cả thấy con cái Đức Chí Tôn đều hiểu, chẳng phải ngoài đời kia mà thôi tới trong cửa Thiêng Liêng của

Đạo, các em nam nữ đều ngó thấy tinh thần của toàn thể nhơn loại đã bị khảo đảo một cách quá lẽ, từ cổ chí kim tới giờ chưa có cái khủng hoảng tinh thần của nhơn loại trên mặt địa cầu.

Hôm nay nó làm cho toàn thể thấy hẽ nước nào mạnh giàu liệt cường chừng nào thì cái khủng hoảng tinh thần của họ lại càng quá lẽ, vô độ không thể gì luận được, không thể tả được, họ sống lại với cái tinh thần hối hộp sợ hãi, cái quái dị hơn hết là họ càng mạnh thì Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ lại cho họ thấy cái mạnh của họ là cái chết của họ, ngộ nghĩnh là có bấy nhiêu đó! Ai đời móc cả cái óc não, cả cái khôn ngoan, cái hay biết ra đặng tìm cái năng lực vô đối tức là nguyên tử lực, rồi còn tò mò kiểm một cái mạnh hơn nguyên tử lực ấy nữa, mấy thứ bom đương nhiên bây giờ nó giết hại nhơn mạng coi như con muỗi, con kiến.

Cái mạnh của họ nó trở lại dọa nạt họ phải sợ nó, ngay đến đỗi như ông Thủ Tướng của nước Anh là ông Churchill, ông là người hai lần chịu hai trận đại chiến, ông cố chịu hết, ông là một đại tướng phi thường của nước Anh, nếu ta có thể nói sự công bằng thì từ thủ tới giờ nước Anh chưa có vị Thủ Tướng nào phi phàm như thế đó. Khi nọ ông than, ông nói:

– Kể từ ngày đã xuất hiện bom nguyên tử, tôi thú thật với các Ngài tôi ngủ không yên giấc.

Ông thường có nói rằng: ông ăn không ngon, nằm không ngủ, như nước Nam ta mà ông nói ông ngủ không yên giấc chẳng phải một mình ông Churchill mà thôi, tôi

tưởng các nhà bác học, các nhà chánh trị gia đại tài, cả toàn nhơn loại, toàn vạn quốc giờ phút nầy sống với sự hối hộp sợ hãi māi. Thiên hạ họ nói một cách kiêu ngạo mà kiêu ngạo một cách khôi hài nghe ngộ nghĩnh làm sao, họ nói cả liệt cường mà sợ bom nguyên tử bây giờ chẳng khác nào thầy pháp sợ cô hồn. Với ông tướng, họ đã sản xuất nó ra, họ tạo dựng ra oai quyền của nó họ đổi thủ, họ địch thủ, họ sợ nó một cách đáo để, sợ thiệt tình chớ không phải sợ dối trá hay làm bộ, sợ ngay vậy.

Cái khủng hoảng tinh thần ấy, nếu như ta đã theo chơn Đại Từ Phụ từ 30 năm, chúng ta biết tánh đức của Ngài, của ông Cha Lành vô đổi, chưa có ông cha phàm nào của ta mà có tâm đức như vậy, thương yêu con cái một cách phi thường, một cách lạ lùng mà cái khủng hoảng tinh thần nhơn loại đương nhiên bây giờ tôi dám chắc nếu Ngài không muốn đến là cái lẽ gì mà chớ. Chỉ còn cái đau khổ tâm hồn nhơn loại như thế đó buộc Ngài phải đến mà thôi.

Vì cớ cho nên Đại Từ Phụ đến, đến đặng chi? cũng như câu hỏi thứ nhì, Đại Từ Phụ đến đặng chia khổ cho con cái của Ngài, nên ban sơ Đại Từ Phụ đã nói một cách chơn thật và đơn giản:

«Thầy đến Thầy hiệp lương sanh đặng Thầy làm cơ thể để cứu vớt chúng sanh».

Tuy nhiên Đại Từ Phụ đến để lựa chọn các con hiền lương đạo đức rồi đem vô cửa Thiêng Liêng của Ngài tức nhiên cửa Đạo đặng làm cái thi hài hưu hình của Ngài, xác thịt hưu tướng của Ngài tại thế gian nầy gọi là Thánh

Thể hay là Hội Thánh.

Đại Từ Phụ lập Hội Thánh ra đểng làm Thánh Thể
đeng làm gì? Không có gì khác hơn là **Đại Từ Phụ làm hình ảnh của Ngài, đeng chia khố náo của con cái mà đầu tiên hết nếu Ngài không có phuong kế chia khố náo ấy thì Ngài đến đeng mà Ngài an ủi, Ngài dỗ lấy cái đau thảm của con Ngài đã chịu.** Ấy vậy cái chơn giáo của Ngài, Ngài đem Thánh Thể ra cốt yếu đeng Ngài làm xác thịt của Ngài đeng sang sót con cái tức nhiên sang sót cả cái đau khố của nhơn loại.

Bần Đạo nhắc lại một lần nữa, chẳng phải như các giáo phái kia gọi mình là chúa của thiên hạ hay mình là thầy của thiên hạ mà: **Hội Thánh của Đại Từ Phụ lập đây cốt yếu để làm hình thể của Ngài đeng làm tôi cho con cái của Ngài, nhớ điều đó là trọng hệ hơn hết.**

Thì đó chúng ta ngó thấy sự thảm khố ấy, lượn sóng đời nó không phải lan tràn ngoài đời kia mà thôi, có dịp giảng Qua nói: Cái lượn thủy triều của đời nó dâng lên như thế lụt bão kia, nó tràn ngập hết, chính mình trong cửa đại từ bi của Đức Chí Tôn đây nó cũng không từ, nó tràn vô tới cửa đại từ bi đeng nó lôi cuốn cả con cái Ngài trôi theo nó, chìm đắm theo nó ra cho tới khố hải.

Mấy em đã ngó thấy đâu cho cả Thánh Thể hay chúng Qua bất lực không đỡ vớt khố náo của mấy em toàn hết nhưng mấy em đã thấy thừa rằng: – Chính mình cái khố náo của mấy em bị lượn sóng đời lôi cuốn, mấy em chìm đắm trong đó mà cả chúng Qua tức nhiên Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải nhào theo lung mấy em đeng lặn hụp

trong đó cứu vớt mẩy em, những kẻ đã lợi dụng mẩy em đó cho mẩy em làm hình ảnh của lượn sóng đời đó vậy, mẩy em muốn tránh chǎng, chúng Qua cũng muốn tránh lăm vậy, mà tránh đặng thì có chi may mắn hạnh phúc hơn, cái nầy tránh không đặng, ta phải chịu vậy, nếu tránh đặng thì mẩy em đã tránh, chúng Qua khỏi lặn hụp trong đó, cái nầy mẩy em tránh không đặng. Chính mình mẩy em bị lôi cuốn toàn thể hết, rồi biểu Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh không bị khổ não với mẩy em sao đặng. Cả cái khổ não trong đó nó có trách nhiệm của mẩy em tự đào tạo, mẩy em cố gắng gượng đi, đừng cho ngọn thủy triều lôi cuốn mẩy em thì chính mình chúng Qua cũng có thể tránh khỏi vì bởi thấy mẩy em chìm đắm trong đó chúng Qua mới lôi lặn theo, nếu mẩy em không chìm đắm ai biểu mẩy Qua lội lặn theo mẩy em cho được, quyền nào mà biểu đặng.

Ngày hôm nay mẩy em than thở với Hội Thánh không ngó thấy, thấy lầm chớ! Thấy rõ ràng hơn mẩy em lầm, thấy mà không biết làm sao cứu được mà chớ.

Áy vậy ta có một tinh thần, một phương pháp duy nhất của Đức Chí Tôn đã để trong mình ta, nó là bộ thiết giáp đang bao phủ lấy ta, ta mang bộ thiết giáp ấy vô, mẩy em cố gắng mỗi em đều sắm bộ thiết giáp ấy tức nhiên là Đạo Đức của mẩy em đó vậy.

Nếu đạo đức của mẩy em, đức tin của mẩy em đã mạnh, đạo đức của mẩy em được kiên cố, Qua dám chắc mẩy em sẽ thắng mà mẩy em giúp chúng Qua thắng luôn đó, mẩy em chiến đấu đi, lấy đạo đức đặng chiến đấu cả

mưu chước quỉ quyền đó đi thì chúng ta sẽ tạo hạnh phúc chung cho nhau. Qua thấy có một điều lượn sóng đời lôi cuốn mấy em, mấy em không cần ngó lại đặng mấy em tự nhủ lấy mình, yêu ái nhau kia, mấy em cứ giựt giành từ món ăn đến chõ ở, mấy em cứ giựt giành từ mảnh quyền, mảnh thế, cái hổ nhục trong cửa Đạo nầy không có chi khác hơn là làm cho Qua hổ nhục hơn cái đó. Mấy em chưa biết nhượng với nhau món ăn chõ ở, mấy em còn giành giựt với nhau phương thế sống, chưa biết nhịn nhau đặng bảo vệ cho nhau thì cái tình trạng đó nó trả với cái giá đó cũng vừa.

■ (THUYẾT ĐẠO QVI / TR 272)

07 ĐỨC CHÍ TÔN HỨA VỚI LOÀI NGƯỜI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, ngày rằm tháng 9
năm Đinh Hợi (1947)*

HÔM NAY CHÚNG TA LÀM LỄ BUỔI TRƯA, GIỜ NGỌ RẨNH THÌ GIỜ GIẢNG VỀ TRIẾT LÝ CỦA Đạo, mỗi hành tàng của chúng ta nhập vào Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Sự tìm hiểu hâu chúng ta đi đến mục đích và phải biết cho chắc rồi mới vững bước không bợ ngợp thất tâm, vì biết sự chơn thật **Chí Tôn hứa với loài người Ngài sẽ đến giao nền chơn Đạo dạy dỗ với sự chơn thật cho con cái của Ngài**, dựa theo chơn lý dùng lý tríặng tiêm tàng hiểu biết tận tường chơn lý ấy.

Hôm thứ sáu tuần rồi, Bần Đạo đặng nghe trong máy truyền thanh, Liên Hiệp Quốc đã hội hiệp nhau trù hoạch phương châm lập nền chánh trị hoàn cầu, chẳng những thống nhứt cả quốc gia làm một mà còn qui tụ nòi giống loài người làm một. Luận thuyết ấy có đủ lời lẽ rất nên hiến nhiên để lập một nền chánh trị có hiến pháp có chánh giới, có quân bị đủ như nền chánh trị quốc gia kia vậy. Vị đế xướng ấy luận rằng: – Cả loài người còn mờ hồ, nói không thể nào đạt đến đặng. Nhưng họ phải nghĩ lại như buổi trước kia, nếu nói người ta lấy nước có thể vận hành cả địa cầu thay đổi, ta không tin, bây giờ đã

thấy có chiến hạm chở nỗi 80.000 tấn chạy cùng khắp trên mặt biển.

Người ta không tin có điện khí và hiện giờ đã có điện khí ấy, nó chiếu sáng khắp cùng trên mặt địa cầu. Trước kia nói vô tuyến điện và loài người bay và nghe thấy được dọ dẫm trên không trung, thiên hạ không tin thì ngày nay nó đã hiện tướng mà loài người đã đạt đến, Bần Đạo tin chắc chắn rằng: Họ sẽ thành tựu mà lời hứa của Chí Tôn sẽ hẳn đúng.

Chí Tôn đến đặng hiệp con cái lại một nhà của Ngài, trong Thánh Ngôn Ngài còn quả quyết đó! Ngài đến tạo ra Tân Thế Giới làm cho nhơn loại đại đồng. Nếu sự tiềm tàng sắp đặt không đặng kết liễu thì Chí Tôn sẽ thất hứa với con cái của Ngài mà chớ! Bần Đạo dám chắc rằng: Ngài không bao giờ thất hứa vì đã được 99 điều rồi đã thật hành vẹn hứa, không lẽ còn một điều nữa mà Ngài làm không đặng.

Bần Đạo tiềm tàng kiểm luật tương đối hữu vi đương nhiên của toàn thiên hạ và cả chúng sanh trên mặt địa cầu này. Luật tương đối ấy là gì? Có hai luật: **Hữu tướng** (Loi de relativité physique) và **Vô tướng** (Loi de relativité spirituelle) tương đối khắp cả Càn khôn vũ trụ này. Do luật thiêng nhiên ấy tạo thành Càn khôn, xã hội nhơn quẩn; Dẫu cho xã hội, cá nhân nào cũng phải chịu dưới luật tương đối ấy, dẫu cả nhơn sanh hay chúng ta cũng vậy, đều chịu ảnh hưởng của thất tình. Hình ảnh thật hiện con thất đầu xà mà ta thấy là hình ảnh của người đó vậy, bảy mồi tâm lý ấy tạo nên hình tướng loài người

là do bảy mối tình: Hẽ có Hỉ mới có Nô, có Ai mới có Lạc, có Ái mới có Ố, duy có cái Dục đứng chánh quyền quyết định mà thôi, mà Dục có thể dục cho Ố, cho Nô, cho Ái cho Ai, cho Lạc được. Nó có lập trường đặc sắc đủ quyền điều khiển. Ấy là hình tượng thiên nhiên của Tạo Đoan, nên Chí Tôn nói có Âm át có Dương, có nóng át có lạnh. Nếu có Âm mà thiếu Dương là mặt trời, cả nhơn loại trên mặt địa cầu nầy chưa chắc gì mà còn sống. Nếu có mặt Trời mà không có mặt Trăng là không Âm thì cả vạn vật và loài người không còn, nghĩa là nếu không có Âm Dương thì không có Càn Khôn Vũ Trụ.

Luật tương đối tạo Càn khôn thế giới dẫu hữu tướng hay vô hình cũng vậy, có nên át có hư, cóặng át có thất, có thắng át có bại, có mạnh yếu tất nhiên có hiền dữ, lẽ tự nhiên luật tương đối phải vậy, đời vẫn hung tàn bạo ngược vô Đạoặng chi? Đặng sản xuất luật tương đối tức nhiên là hữu Đạo, phải có luật tương đối đặng nó trở lại thiên lương nhơn đức, Chí Tôn để cho loài người một địa điểm dữ tợn không biết Trời, không biết đất, sắp đặt có hung ác, có hiền lành thì cái lành ấy Chí Tôn giao cho ai? Bởi luật ấy rất công bằng, tội phải trả, hiền thì đặng hưởng, quyền thiêng liêng vô hình nắm vận mạng cả loài người và Càn khôn thế giới, vốn một mặt luật, chẳng vậy thì chúng ta chỉ làm lành mà chi? Đạo khổ thảm không hưởng chi hết, còn ác thì nó sang trọng vinh hiển, thì cái sống nầy không có luật công bình chi cả. Vì cớ mà nhà triết lý bác sĩ Albert Eister nói: Luật tương đối có quyền năng định vận mạng toàn cầu xã hội. Ngài chỉ nói đến

luật hữu vi của nó, còn vô hình Ngài không luận được.

Nếu có hữu tướng và hiện hữu thì cũng do nơi một quyền luật nào mới được. Hung ác lập nên bá chủ hoàn cầu này là vì đời không có cái tương đối ấy nên quyền năng lành trừ diệt nó không đặng, thành thử nó cứ làm dữ mãi. Cả thiên hạ đều dữ, dữ nên sống nhưng cái dữ ấy có quyền hạn định phải tiêu diệt. Cả toàn cầu đương nhiên của hai khối, nửa hiền nửa dữ nên phải lấy hiền sửa dữ kia. Chí Tôn cốt yếu nắm quyền ấy để sửa đời, nguyên do Ngài muốn nói đến đặng tạo Tân Thế Giới là vậy. Ngài đã hứa và Ngài sẽ trọn hứa cùng các con cái của Ngài.

■ (*THUYẾT ĐẠO QI / TR 81*)

08 ĐỨC THƯỢNG ĐẾ ĐẾN CÙNG CON CÁI NGƯỜI ĐỜI ĐỜI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh ngày 15 tháng 7 năm Kỷ Sửu
(1949)*

DÊM NAY BẦN ĐẠO LẤY LÀM VUI THẤY KỲ ĐÀN
NÀY ĐƯỢC ĐÔNG ĐẢO, ÍT RA PHẢI SỐT SÁNG
như vậy, chớ nếu ba kỳ lê ma ai cũng siêng nǎng
thì Bần Đạo sẽ khởi giảng Bí Pháp, kỳ này mới có hai còn
giảng một kỳ thứ ba.

Hôm nay Bần Đạo giảng vấn đề trọng yếu với thời
buổi nầy cốt ý để con cái Đức Chí Tôn biết lập trường
của mình đối với cơ thể đời, đương nhiên trong giờ phút
khó khăn nầy là **Đạo Cao Đài đối với Quốc Tế tức đối**
với Vạn Quốc.

Vả chăng con cái Đức Chí Tôn, nam nữ nhỏ lớn chán
hiểu rằng Đạo Cao Đài không những một tôn giáo mà
thôi, nó là tôn giáo trên các tôn giáo, không phải Đạo mà
thôi mà là Đạo Cao Đài, tiếng Đại Đạo không phải chúng
ta muốn mà đặng, chính Đức Chí Tôn muốn mới đặng.

Từ trước đến giờ toàn nhơn sanh không biết Đại
Đạo là gì? Ngài để trong tay chúng sanh đặng mấy ngàn
năm rồi, ngày nay Ngài đến, con cái Đức Chí Tôn đều

biết rằng nền Đại Đạo nầy chính tay Đức Chí Tôn sáng lập, chính Hộ Pháp giáng trần cầm quyền Bí Pháp. Bần Đạo nhớ một nền tôn giáo như Đạo Thiên Chúa khi Đức Jesus Christ ban quyền cho ông Thánh Pierre; nói trước một câu: – Đã lập quyền cho Thiên Chúa Giáo khoảng 2.000 năm, không có quyền nào đánh đổ cho nao núng.

Đức Chúa Jesus hỏi các môn đệ vậy chớ Saint Jean Baptiste là ai?

Các môn đệ trả lời là: Ông Thánh tiên tri.

Đức Chúa hỏi Ta là ai? Các môn đệ đều nói:

– Chúa là ông Thánh tiên tri như Ông Saint Jean.

Chỉ có Ông Thánh Pierre nói:

– Thiên hạ nói chi thì nói, Ta đây quả quyết Chúa là Đấng Chúa Cứu Thế, là Chí Tôn giáng sanh vạy.

Đức Chúa Jesus dạy các môn đệ Ngài trước mặt ông Pierre: ‘*Phản điêu ấy không phải xác thịt này nói, của chính Nguồn Linh này nói. Tên Pierre nghĩa là đá, trên cục đá này Ta tạo Đến Thờ của ta, cửa địa ngục kia không qua đặng*’.

Ấy vậy Đức Chúa Jesus đã đưa cho Ông Thánh Pierre mà đến giờ phút nầy chưa có quyền nào làm cho nao núng, vẫn còn tồn tại mãi.

Đạo Cao Đài ngày nay do Đức Chí Tôn đến, Ngài nói Ta đến ở cùng các người, Ta sống cùng các người; Ta đem Chơn Pháp đến cho các người đặng giải thoát, Ta sẽ tận độ chúng sanh, cứu vớt chúng sanh một lần nữa. Ta quyết định ở với các con cái Ta đời đời chẳng

cùng đến thất ức niên, Ngài ở với con cái của Ngài nên Ngài mới đến mà thôi.

Các lương sanh túc là các chơn hồn hữu căn hữu kiếp đã tiền căn ở nơi Ngài mà ra, nơi thân hình Thiêng Liêng vô tận của Ngài mà đến; gồm lại làm Thánh Thể của Ngài túc là Hội Thánh ngày nay vậy. Ngài hứa ở với con cái Ngài đời đời kiếp kiếp. Thủ hỏi câu ấy của Đức Chí Tôn đối với nền Tôn Giáo này, có thể sánh quyền hành Đức Chúa Jesus Christ ban cho ông Thánh buổi nọ với Ngài đến ban cho ta không; ta cần coi trọng khinh thể nào, thì biết **nền Đạo Cao Đài thực hiện Trời Người hiệp một, đồng trị mới có cơ quan giải thoát chúng sanh đặng**. Đạo Cao Đài là trên hết các tôn giáo thì phải thế nào: **Thánh Thể Chí Tôn phải thật hiện là ông Trời tại thế gian này**.

Làm Ông Trời không phải dễ làm, có làm Ông Trời đặng mới có phương dùn dắt toàn cả con cái Đức Chí Tôn đến Đại Đồng Thế Giới đặng thiên hạ mơ ước, thiên hạ đã ngưỡng vọng, thiên hạ đã tin cậy. Giờ phút này đã thấy vạn quốc nhứt là Âu Châu, muốn đi tìm tới con đường giải thoát, con đường ấy tranh đấu tàn hại. Giặc giã chiến tranh nguyên do thế nào?

Nguyên do tại tinh thần nhơn sanh ngày nay bất nhứt thất lạc, tức nhiên tinh thần hết vi chủ rồi. Giờ nầy nhơn loại khắp hoàn cầu tự nạp mình vào vòng nô lệ cho xác thân mà nó tham muốn tàn ác; với xác thịt ta không thể làm thỏa mãn đặng. Họ sợ lầm, họ sợ cái xác thịt họ biết tinh thần, biết quyền hành của Đạo vi chủ họ. Biết

giờ nầy xác thịt duy chủ sẽ dắt họ xô đẩy đến cảnh tự diệt, trước mắt họ sợ lăm. Mà hại thay! Họ sợ giặc rồi, bí quyết của họ là tăng cường, tức là làm cho tột bực cường liệt; họ dùng binh khí vô cùng tàn ác, tưởng bảo vệ hòa bình ai ngờ trái ngược lại, ta không thể gì lấy khôn ngoan tưởng tượng được. Sợ giặc lại muốn giặc, sợ chết họ lại tầm phượng chết. Lấy phượng pháp chết mà tìm sống, tìm saoặng! Tại sao? Giờ phút nầy đại chiến thứ ba xảy tới là do mất tín nhiệm với nhau mà có giặc thất tín. Nhơn loại đã thất tín với nhau nhiều rồi, vô đạo đức nhiều rồi nên có phượng pháp chơn đạo, có tâm tình chơn chất, chính nơi cửa Đạo có phượng pháp giải thoát dễ dàng.

Hại thay! Họ lẩn quẩn không ngó ra bởi vạn quốc không ai tin ai cả, ta thấy nơi gia đình từ lời nói của con tới lời nói của cha mẹ làm họ không tín nhiệm nhau, huống chi là toàn cầu. Một gia đình mà không chuẩn thằng, không có Đạo giáo kêm giữ, già pháp cho công chánh, yêu ái; gia đình còn loạn lạc thay huống chi là toàn cầu. Trong giờ nầy xã hội tạo nhiều lẽ bất công, đối với nhơn loại vì muôn ngàn thế kỷ tạo sự bất công càng chồng chất, nhơn tâm bất nhứt, lẽ bất công càng ngày càng thêm không thấy giảm. Biểu sao không phát ra phản động lực để phản đối sự bất công của xã hội, nên mới có tấn tuồng thống khổ tương tàn tương sát. Chủng tộc khác với nhau tương tàn đã đành, đến cùng chung chủng tộc còn sát hại nhau vì cớ có cơ quan tự diệt.

Ngày giờ nào Đạo Cao Đài đủ quyền năng tinh thần đem công chánh và yêu ái làm thuốc trị bịnh,

bịnh ấy tưởng đã bắt trị; ngày ấy mới hòa bình thiên hạ và Đại Đồng Thế Giới. Ta tự hỏi Đạo Cao Đài làm đặng chớ? Hiện giờ các nước nào cũng tìm giữ linh hồn các bậc tài tình thương lưu trí thức thông minh, thấy nguy hiểm tưởng tượng lại tìm phương giải ách, họ đang tìm như thây bói mò. Cách tìm phương giải thoát chúng sanh, giờ phút nầy Bần Đạo lấy làm hân hạnh thấy Đạo Cao Đài đưa ra cho họ thấy; tuy vẫn ước mơ, mắt họ nhìn thấy tượng hình cứu khổ giải thoát của nó, thiên hạ đã thấy. Bần Đạo chắc con đường đi đến sẽ cứu thiên hạ và giải thoát có ngày quyết dọn cho họ đi đến.

Duy có điều trọng yếu là Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải làm sao cho đáng Ông Trời tại thế này mới được.

■ (THUYẾT ĐẠO Q III / TR 39)

09 LIÊN QUAN CON CÁI CHÍ TÔN VỚI NGÀI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm mồng 1 tháng 2
năm Mậu Tý (1948)*

BÂN ĐẠO HỨA SẼ TIẾP TỤC GIẢNG VỀ CÁI NGAI CỦA HỘ PHÁP VÀ PHẬN SỰ CỦA HỘ PHÁP PHẢI làm gì, nhưng Bần Đạo tưởng cả thảy chưa cần biết, yếu trọng hơn hết là vấn đề **liên quan của con cái Chí Tôn với Ngài**.

Bần Đạo thấy cả con cái của Ngài, nghe tiếng gọi của Ngài mà đến là vì yêu ái Ngài, tâm linh biết cảm ứng biết nhìn nhận Đấng tạo sanh Linh quang là Cha. Cha kêu con đã là sự thương yêu rồi, nên sự thương yêu của toàn thể tín đồ nam nữ cũng vậy đối với Chí Tôn vô hạn; Bần Đạo chán biết và xin thú thật rằng:

Ngày nào về cõi Hư linh, nếu vô tòa phán xét Bát Quái Đài thì Bần Đạo quả quyết làm chứng rằng tình thương của nhơn sanh đối với Chí Tôn rất nồng nàn.

Nhưng có điều khuyết điểm này:

Chớ chi con cái của Ngài đem tình ái ấy để cả thảy thương lấn nhau, dùng tình thương đã đem hiến cho Chí Tôn có thể hiến chung cho nhau đặng cùng hưởng tại mặt thế này. Trái lại: không!

Điều khuyết điểm ấy quá lẽ buộc Bần Đạo phải minh triết cho cả thảy được rõ biết. Ước mong con cái của Chí Tôn biết thương yêu nhau nồng nàn hơn là thương Ngài nữa mới đặng.

Cả thảy đừng tưởng rằng: mình bước chân vào cửa Đạo là một sự tình cờ đa. Bần Đạo quả quyết rằng: không phải là một sự tình cờ và nếu Bần Đạo chứng chắc rằng toàn con cái của Ngài đều ở trong lòng của Ngài, sanh ra đã có một tình yêu đối cùng nhau, từ trong vật loại dĩ chí nhơn thân chúng ta đã có liên quan mật thiết nồng nàn, khởi tình ái vô biên vô hạn, cả thảy nên biết điều ấy. Bần Đạo xin nói thật, ngày giờ nầy cho các Chơn Linh đến mặt thế đã từng chung chịu khổ não cùng nhau, cả muôn kiếp sanh mới gặp gỡ nhau trong lòng của Đức Chí Tôn đó chớ.

Trong 24 chuyến thuyền Bát Nhã đem Chơn Linh đến mặt địa cầu, mấy bạn đã ngồi trong ấy, ngày nay Đức Chí Tôn đã đến, đến để làm tròn một lời hứa của Ngài. Còn chúng ta đã hứa với Ngài những gì? Hứa:

‘Các con vì Thầy đầu kiếp đặng tạo tinh thần vật loại độ cả Hóa nhân và Nguyên nhân qui hồi cựu vị. Các con vì thương Thầy tạo hình ảnh của Đạo.’

Ngày nay là ngày giờ chót Thầy đến với mục đích và sở vọng của Thầy là hội hiệp các con lại làm một cùng Thầy.

Ôi! Nếu các bạn đã biết từng chung chịu đau khổ cùng nhau cả vạn kiếp sanh. Nơi đây có kẻ đã làm cha, làm ông, làm chị, làm mẹ chung lẫn trong các kiếp tái sanh nơi

mặt địa cầu này để tạo yêu thương trong toàn nhơn loại. Các bạn có biết điều ấy đâu, duy có thấy gần mà chẳng thấy xa, đương nhiên cùng máu thịt thì thương nhau biết đâu trong đám nầy có kẻ đã làm cha, mẹ, ông bà ta mà ta không thấy, không biết. Tình cảm của chúng ta hẽ khuất mắt rồi thì nhẹ giá trị quá lẽ.

Bần Đạo là Hộ Pháp, nếu Bần Đạo nói điều chi mongặng gạt gẫm nhơn sanh, ngày kia về Ngọc Hư Cung Bần Đạo chịu trách cứ đó.

Ôi! Kiếp sanh tại thế mang xác thịt, hỏi sống được mấy lát? Nội môt giấc thức, giấc ngủ là thấy sự chết sống của kiếp con người, mang thi hài bóng dáng nầy là giả. **Cánh thiệt không phải ở đây mà cánh thiệt ở nơi chõ khác kia sao không tìm cánh thiệt là cảnh tồn tại, lại chạy theo bóng?**

Ước ao cả thảy biết điều trọng hệ bí mật đó mà thương yêu lắn nhau, thương lún thương càn đi, rồi ngày kia coi có lâm chẳng? Bần Đạo quả quyết, ấn Hộ Pháp Bần Đạo nắm trong tay, nói chẳng hề sai chạy. Bần Đạo mong ước cả thảy con cái của Chí Tôn đừng tưởng mang thi hài nầy mà nam nữ phân biệt đa nghe, biết đâu trong đám nữ nầy có kẻ đã làm cha, làm anh của người nào đó. Giả cuộc đừng coi trọng hệ, cả thảy nên hiểu và từ đây noi theo lẽ thiệt, đừng mơ sự giả đó là điều mơ vọng ước ao của Bần Đạo hơn hết.

■ (THUYẾT ĐẠO QII/ TR 23)

10 HỒNG ÂN CỦA ĐỨC CHÍ TÔN VÀ QUYỀN THƯƠNG YÊU VÔ TẬN CỦA NGÀI

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đại Đồng Xã Mùng 5 tháng 5 năm Canh Dần (1950) (ĐÁP TƯ LỄ CHÚC THỌ ĐHP TẠI ĐẠI ĐỒNG XÃ)

TRƯỚC KHI MỞ LỜI ĐẶNG CÁM ƠN CẢ TOÀN THẾ CON CÁI ĐỨC CHÍ TÔN NAM NỮ LƯỠNG PHÁI và Thánh Thể của Ngài tức nhiên Hội Thánh, Bần Đạo xin nghiêng mình chào các nước lân bang đã có tình thân hữu cho các vị lãnh sự Sứ Thần đến dự cuộc lễ này, Bần Đạo xin để lời cảm tạ thâm tình ấy.

Thưa cùng Hội Thánh, mấy em nam nữ lưỡng phái nhứt là đám thanh niên đồng áu; những lời của Bần Đạo nói ra đây cốt yếu để vào óc các em hơn hết. Sáu mươi mốt tuổi tưởng như các người mà đặng hưởng hạnh phúc vô biên ấy; Bần Đạo tưởng có lẽ Bần Đạo đây cũng đứng một trong các người ấy.

Hơn nữa là hai mươi bốn năm qua Bần Đạo không hề tưởng tượng được một cái **hồng ân vô đối của Đức Chí Tôn** đã chan rưới cho giống nòi Việt Thường. Nay giữa hối nhơn tâm điên đảo, quyền hành tinh thần đạo đức điêu linh, tâm hồn loài người thống khổ vì thiếu phương an ủi, ta đã ngó thấy nhiều lẽ bất công của xã hội

diễn ra trước mắt, nhiều tần tuồng đau thảm không thể tả ra bằng ngôn ngữ đặng! Bần Đạo chỉ nói rằng trong thời buổi hồn độn cả nhơn luân của nhơn loại bị sắp đổ; Đức Chí Tôn đến, Ngài đến với một phương pháp đơn giản tạo nên Chơn Giáo của Ngài. Bần Đạo nhớ lại buổi Ngài mới đến, Ngài xin với mấy vị Tông Đồ ba món báu gọi là Tam Bảo.

- 1. Là xác thịt.**
- 2. Là trí não.**
- 3. Là linh hồn hay phách của mọi người hiến dâng cho Ngài, đặng Ngài làm cơ quan cứu thế độ đời.**

Hồi buổi nọ chúng ta chưa hiểu nghĩa lý là gì? Biết bao nhiêu kẻ, biết bao tín đồ đã để dấu hỏi Đức Chí Tôn đến xin ba món báu đặng tạo quyền gì kia chớ?

Thưa cùng toàn thể con cái của Đức Chí Tôn, Ngài lấy trong một số ít của Thánh Đức Ngài tạo cho thành tướng một khối thương yêu vô tận. Có một điều làm cho chúng ta ngạc nhiên hơn hết là từ thuở đến giờ nhơn sanh đã hiểu quyền năng vô đối của quyền lực thương yêu, nhưng họ chưa hiểu biết thống nhứt cả khối thương yêu ấy đặng làm phương cứu thế độ đời, hay là làm phương châm tạo hạnh phúc cho kiếp sanh của họ. Trái ngược lại họ chỉ thống hiệp tinh thần thù hận, oán ghét làm cho mặt địa cầu nầy biết mấy phen đẫm máu, nhơn loại tương tàn tương sát với nhau là vì họ bội tín của họ, biết thù hận hơn là thống hiệp thương yêu.

Bần Đạo ngày nay đứng đây xin thú thật rằng: Mấy

em toàn thể con cái Đức Chí Tôn đừng có tưởng rằng tới ngày nay Qua mới hưởng được cái hạnh phúc của mầy em đã trải ra trước mắt đây, mà Bần Đạo hưởng hạnh phúc trước ngày Đức Chí Tôn hiệp mầy em lại làm Thánh Thể của Ngài, trong khối yêu thương vô tận của Ngài tạo dựng nên một đại gia đình Thiêng Liêng mà từ thuở đến giờ mặt địa cầu này chưa có.

Mấy em đã ngó thấy có bạn, có cha, có anh có em, có thân bằng cố hữu, có chủng tộc, thiêng hạ dưới thế gian này chưa hề tưởng tượng giá trị nó được. Gia tộc hiện hữu đã có nó, mất còn tại đây. Còn gia tộc Thiêng Liêng trong đại gia đình mấy em nó vẫn trường tồn mãi mãi bất tiêu bất diệt, mấy em suy nghĩ điều ấy, kẻ nào hưởng giá trị ấy mới có hiểu cái mùi vị cao siêu của nó; cái ơn ban thưởng của Đức Chí Tôn nó còn giá trị và quý trọng hơn nữa.

Mấy em là Qua, Qua là mấy em, nam nữ cũng vậy; cả thảy mặt địa cầu này giờ nào nhơn loại biết hiệp với nhau làm cho thành tựu cái gia tộc tại mặt thế này là đại gia đình Thiêng Liêng đó vậy. Giờ ấy cần yếu cho nhơn loại phải có và hiện tượng cho thành tựu mới đặng. Nếu không làm thiệt hiện ra đặng thì cái hòa bình hạnh phúc trong đại đồng thế giới chẳng hề khi nào kết liễu đặng.

Cây cờ cứu thế Đức Chí Tôn, nó đã hiện tượng một cái quyền Thiêng Liêng vĩ đại giờ phút này và còn tới nữa, thật quyền năng vô đối của nó là quyền năng thương yêu vô tận của mình đó vậy.

Ngày giờ nào toàn thể nhơn loại biết thương yêu với nhau như lời Đức Chí Tôn đã dạy thì giờ ấy là hạnh

phúc cho nhơn loại đã đoạt đặng. Chúng ta đã ngó thấy những điều Đức Chí Tôn đến nói không phải là mới vì trước kia có hai Đấng đã làm:

- **Đấng thứ Nhứt:** Là Đấng mỗi bữa mang **Bình Bát Vu** đi hành khất xin ăn, đem về Cấp Cô Độc Viên, nuôi những kẻ đói khổ là **Đức Phật Thích Ca** đó vậy.
- **Đấng thứ Nhì:** Là Đấng bẻ từ miếng bánh mì, chia từ miếng cá, cho đến mảnh áo **Tam Tinh** của Ngài cũng lột cho kẻ rách, **Đấng ấy là Jésus Christ**.

Bần Đạo nói quả quyết hai vị Giáo Chủ đã làm nên nền tảng tinh thần đạo đức cõi Á Đông và Âu Châu là hai nền Phật Giáo và Công Giáo. Nếu đã được thi tho như thế ấy, lưu lại cho đời một khối vĩ đại là do năng lực yêu thương của Đấng ấy. Ấy vậy không chi mới mẻ hết.

Cây cờ cứu khổ của Đạo Cao Đài là thương yêu mà thôi, sau nữa là quyền công chánh. Nếu thi hành hai điều ấy được thì mới đem hòa bình thực hiện nơi mặt địa cầu này được.

Bần Đạo xin để lời cảm ơn toàn thể Hội Thánh nam nữ cùng các con đồng ái đã làm vang kiếp sanh của Bần Đạo, làm cho Bần Đạo hưởng được mùi vị thâm thúy về yêu thương của toàn thể con cái Đức Chí Tôn đó vậy.

■ (THUYẾT ĐẠO QIII / TR 90)

11 ĐẠI NGHIỆP THIÊNG LIÊNG CỦA ĐẠO

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh Đêm 15 tháng 4 năm Quý Tỵ
(1953)*

DÊM NAY BẦN ĐẠO GIẢNG HƠI LÂU MỘT CHÚT,
CẢ TOÀN THỂ CON CÁI ĐỨC CHÍ TÔN CÓ HƠI
mệt một chút, đâu có mỏi cũng đừng phiền vì
lâu lâu mới có một lần giảng Đạo.

Bần Đạo đêm nay giảng Đạo có chơn truyền bí yếu
trong đó cả con cái Đức Chí Tôn nên để ý cho lắm, nghe
và nhớ những ai đã để tâm tìm Đạo họ sẽ để một dấu hỏi?
Họ nói lẽ gì? Cái lý do gì mà Đức Chí Tôn đến lập giáo?

Đêm nay Bần Đạo giảng về cái **Đại Nghiệp thiêng
Liêng của Đạo** đối với con cái khổ não của Ngài. Họ đã
để dấu hỏi? Đức Chí Tôn đến để chi? Để làm gì? Khi
mà các vị Giáo Chủ đã đến lập các nền Tôn Giáo rồi, thử
hỏi trong cái phương diện cũ kỹ của các vị Giáo Chủ thế
nào? Để dấu hỏi chúng ta tìm hiểu.

Phải chăng Ngài đến để Ngài chia khổ não cùng
con cái của Ngài. Phải chăng Ngài đến cùng chúng ta với
sự Từ Bi Bác ái của Ngài, để Ngài cứu khổ cho toàn con
cái của Ngài. Phải chăng ngoài ra mục đích ấy thì chúng
ta không thể lấy lý do gì mà giải nghĩa cho hết được.

Ngộ nghĩnh thay! Ngài đến lập giáo mà Ngài không có giáng trần, Ngài không có xác thịt, trái lại Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài bằng một cái quyền năng thiêng liêng vô đối đó vậy. Ngài có đủ phương thế làm một cách ngộ nghĩnh là Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kia Ngài đã tạo thành nền Tôn Giáo Cao Đài hôm nay chẳng phải là điều dẽ.

Bản Đạo nói: Ngài đến đặng Ngài tạo đại nghiệp cho chúng ta thì chúng ta mới có phương thế quan sát tận tường được. Ngài đến đặng Ngài trụ cả lương sanh lại, Ngài lấy xác phàm của họ đặng làm Thánh Thể của Ngài là Hội Thánh, Thánh Thể của Ngài cốt yếu là thay thế hình ảnh hữu hình của Ngài, hình ảnh phàm tục của Ngài với bằng cớ hiển nhiên trước mắt là Ngài dùng quyền năng vô đối để chia khổ cùng con cái của Ngài, sự thật là đó vậy, khéo léo hay chẳng là trong các lương sanh của Ngài thống hợp lại làm Thánh Thể của Ngài. Ngài chỉ cho họ cái quyền trước hết là quyền làm Thầy để giáo hóa chúng sanh, nếu đáng phận làm Thầy ấy thì mới vào hàng phẩm làm cha, làm anh cả con cái của Ngài.

Bằng cớ hiển nhiên là trong Thánh Thể của Ngài từ Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Chưởng Pháp rồi lên tới Giáo Tông mới được quyền kêu Anh Cả mà thôi.

Ngài lấy cái quyền Anh Cả đặng chi? Có phải quyền huynh đệ ngôn chăng? Quả nhiên vậy. Tỷ thí như một ông cha trong con cái của Ngài muốn cho có mực thước chuẩn thằng để thay thế Ngài thì Ngài phải lựa chọn ai trước hết, có lẽ Ngài lựa người con trưởng nam, tức nhiên

người anh cả có đủ quyền giáo hóa đàn em đi cho có mục thước, lẽ tự nhiên đó vậy. Làm cha ấy đặng chi? Phải chăng làm cha ấy đặng điều đình trong gia đình, nuôi nấng đàn em của họ, bằng cớ hiển nhiên vẫn vậy.

Nếu ông cha đã chọn người con trưởng nam thay thế quyền cha để nuôi nấng, dạy dỗ, dùu dắt đàn em thì tức nhiên người ấy phải đủ đầy đức hạnh thì ông cha mới giao trọng trách ấy. Một điều trọng yếu hơn hết là làm sao cho cả con cái của Ngài không có chịu nghèo đói, khổ não, truân chuyên, thúc phược nô lệ của đời như trước kia thì mới đáng người anh cả đó vậy.

Đức Chí Tôn đến lập giáo Ngài có nói:

Thầy đến đặng Thầy chia khổ não cùng con cái của Thầy. Thầy lập Hội Thánh là cốt yếu làm cho nên hình, nên tướng cho nó biến ra thành Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đạo.

Hôm nay chúng ta có thể nói rằng: Cái quyền năng Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nó sẽ giàu có mà chớ, giàu của cải ấy để làm gì? Chúng ta thấy trước mắt các nền Tôn Giáo từ trước giàu có sang trọng của họ biết bao nhiêu mà họ đã chia khổ cùng con cái của Ngài chưa? Chưa cóchia. Nếu có chăng là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn tức nhiên là ông Trời mà thôi.

Phải chăng cả nhơn sanh thống khổ chừng nào thì họ cứ ngược mặt lên kêu Trời, còn than thì chẳng biết than với ai, chỉ có than với Trời mà thôi. Biết bao nhiêu tâm hồn thống khổ đã kêu Ngài biết mấy lượt, kêu gào

cảnh khổ não đường đời của cái sống khổ biết bao nhiêu.

Ta thử nghĩ, đàn anh kia thấy đàn em khổ não, chịu đói khát, chịu rách rưới, chịu truân chuyên, chịu lệ thuộc, chịu đủ thứ cái khổ trên đời về phần xác của họ, trong khi con cái của Ngài đã làm vào cảnh khổ não ấy thì đàn anh lại không biết dùi đõ, nuôi nấng con cái của Ngài một mảy may gì hết. Trái lại nó lợi dụng cái khổ não con cái của Ngài để sang trọng, vinh hiển của nó. Khi ông cha nghe đàn con khổ não kêu nài dường đó, thử hỏi tâm hồn của ông cha như thế nào? Nếu trong gia đình phận sự ông cha như thế đó thì có lẽ Đức Chí Tôn cũng thế ấy và phải hơn nữa.

Bần Đạo đã giải nghĩa như thế và Bần Đạo nói quả quyết: Cái Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nếu không bảo vệ được kẻ ăn mày còn đang vẫn vơ ngoài chợ, họ không được hưởng sự giàu có của Đạo thì cả đại nghiệp này là dối và là đỗ bỏ.

■ (THUYẾT ĐẠO QV / 129)

12 ĐẠO CAO ĐÀI LÀ HOÀN THUỐC PHỤC SINH HÒA BÌNH

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh thời Tý mồng 1 tháng 1
năm Mậu Tý (10-2-1948)*

NGÀY HÔM NAY, GIỜ NẤY CHÚNG TA VUI MỘT CHÚT, NĂM TÝ ĐẾN VỚI CHÚNG TA NẾU BẦN Đạo nhớ không lầm thì buổi Chí Tôn hành pháp có cho Bần Đạo biết rằng ba con chuột hiệp lại là ngày thành Đạo. Năm nay đủ ba con chuột rồi đó vậy. Ta chắc rằng năm nay Đạo sẽ kết quả lời hứa của Chí Tôn với con cái của ngài, thành Đạo tức thành Đời nơi nước Việt Nam đó vậy.

Chúng ta thử ôn lại đã có 23 năm hành Đạo, chúng ta đã chịu bao nhiêu khổ hạnh để bảo vệ con cái của Đức Chí Tôn, ngày nay cái kết quả này có đáng giá trừ cái khổ hạnh trong 23 năm ấy chăng? Bần Đạo xin nói quả quyết rằng: Từ tạo thiên lập địa đến giờ chưa có nền tôn giáo nào được mau chóng như tôn giáo của Chí Tôn đến tạo nơi xứ Việt Nam chúng ta. Chúng ta ôn thử lại trong buổi thành Đạo cuối cùng trong hai năm nay, ta thấy gì? Nếu chúng ta có đủ tinh thần tìm hiểu Thánh ý của Chí Tôn trong 22 năm, để cho chủng tộc Việt Nam chịu đau khổ, chịu trong cảnh tương tàn tương sát, thống khổ, cảnh

tượng nguy ngập có nghĩa gì? Ý vị gì? Ấy là Đức Chí Tôn xây chuyển cho con cái của Ngài thấy rằng: hung bạo ở thế gian không phải năng lực độc đoán mà thắng được và trị thế nào.

Cường lực! Ôi cường lực! Đối với thế gian này, nếu có phương chước có bí pháp thì duy lấy nhơn đức trị nó mà thôi. Hung bạo của đời này không lấy hung bạo trị đặng, duy lấy đạo đức tinh thần trị mới đặng. Trong 2 năm quốc vận thống khổ do duyên cớ gì? Do lấy hung bạo trị hung bạo, lấy hung bạo chẳng trừ được năng lực hung bạo vì hiện giờ sự hung bạo của thế gian vô đối. Ấy là Chí Tôn cho quốc dân Việt Nam một bài học đích đáng đủ bằng cớ trước mắt để suy đời.

Ngài để kinh nghiệm hai năm rồi, Ngài lấy năng lực đạo đức tinh thần để cho thiên hạ thấy: **Đạo đức tinh thần mới có thể đem hạnh phúc đến cho nòi giống** như thế nào? Làm cho tỏ rạng nền tôn giáo bằng năng lực tinh thần của Ngài, chúng ta đã thấy: Bần Đạo sau 5 năm bị đỗ lưu nơi hải ngoại, chịu mọi điều thống khổ, cái chết của Bần Đạo cách cái sống bằng một sợi tóc mà Bần Đạo vẫn còn về đây. Nếu nói thế thường, cái tình cảnh chịu 5 năm khổ sở lao lý ấy, tinh thần lấy vật hình thường tình tâm lý mà nói, không ai không cố hận, cố phiền được, hận với phiền nó cố nhiên, mà nếu hận phiền ấy theo tâm lý thường tình thì có gì quan hệ đâu.

Trái lại trong thi hài của Phạm Công Tắc còn có một vị làm chủ của nó nữa là Hộ Pháp; quyền của Hộ Pháp mạnh mẽ hơn của Phạm Công Tắc là con ngựa để cởi mà

thôi, còn Hộ Pháp là người cởi nê con ngựa không thể không tuân m命 lệnh của chủ nó được. Hộ Pháp có một phần mà Phạm Công Tắc có một phần, Phạm Công Tắc là tôi còn Hộ Pháp là quyền năng của Chí Tôn.

Nòi giống Việt Nam chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho phong 4.000 năm đã để cho chúng ta hai câu đúc đặng, nếu chúng ta biết dùng từ thủ nước Việt Nam không có cảnh tượng ngày nay:

- <Hành thiện chi nhơn như xuân viên chi thảo, bất kiến kỳ trưởng nhựt hưu sở tăng.>
- <Hành ác chi nhơn như ma đao chi thạch, bất kiến kỳ tổn nhựt hưu sở khuy.>

Câu trước: Người làm lành như vườn cỏ mùa xuân, không thấy lớn mà càng ngày càng tăng thêm.

Câu sau: người làm ác như cục đá mài dao, tuy không thấy hao mà càng ngày càng mòn khuyết.

Lấy nhơn nghĩa đối với bạo tàn, lấy tâm ưu ái trả thù hận ấy là tâm Phật, phải tâm chí Thánh mới làm đặng. Bần Đạo làm đặng, đặng chi? Đặng nêu cao tinh thần Đạo Cao Đài nầy lên như Chí Tôn muốn. Lẽ thì đem hung bạo trừ hung bạo, theo thường tình thì mới vui lòng, thỏa mãn tâm phàm của Phạm Công Tắc thì át vui mừng lắm chớ. Nhưng Hộ Pháp, vì biết hại cho tương lai nước nhà, nên cầm cây Huệ Kiếm đưa ra, lấy tâm lý yêu ái đối lại với oán ghét, cốt yếu làm cho nhân loại, làm chứng rằng chơn truyền của Đạo Cao Đài là huờn thuốc ‘**Phục sinh hòa bình**’ cho nhơn loại. Quốc dân Việt Nam làm

đặng thì toàn cầu mới làm đặng. Ai cầm Huệ Kiếm ấy
đặng thì họ cứu nước họ đặng, cũng như Việt Nam đã
cứu nước Việt Nam vậy.

■ (THUYẾT ĐẠO QII/ TR13)

13 GIẢI PHÁP CỨU THẾ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 30 tháng 12
năm Mậu Tý Rạng 1 tháng 1 Kỷ Sửu (28-1-1949)*

DÊM NAY LÀ ĐÊM GIAO THỪA, NĂM CŨ BUỚC QUA NĂM MỚI. NĂM MẬU TÝ ĐÃ QUA NĂM KỶ Sửu đến. Bần Đạo nhân danh Đức Lý Giáo Tông để lời cầu chúc cho toàn Thánh Thể của Đức Chí Tôn và cả con cái của Ngài nam và nữ. Chúng ta đã vui hiệp với nhau trong đêm nay, tưởng cả tinh thần **con cái Đức Chí Tôn buổi đầu năm đã hiến cho Đức Chí Tôn trọn ba món báu là: cả xác thịt mình, trí não mình và linh hồn mình** **đặng làm khí cụ cho Đại Từ Phụ tận độ chúng sanh.**

Đêm nay cũng như những đêm 24 năm về trước, chúng ta vẫn để tâm trí, tinh thần, tâm đức làm con vật hy sinh để trên bàn thờ Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn; mong Ngài tha thứ tội lỗi cho toàn cả nhơn loại và năm nào cũng thấy hữu hạnh nhơn loại đã đặng khoan dung tha thứ. Chẳng phải tha thứ cho nước Việt Nam mà thôi, chúng ta còn cầu xin tội tình cho toàn nhơn loại và miệt mài xin cho nhơn loại đặng hạnh phúc; ấy là phận sự của chúng ta đó vậy và căn sinh của ta biểu ta rằng: **Sống đặng làm phận sự tối yếu, tối trọng của Đức Chí Tôn làm**

thành hay chưa mà thôi.

Một năm qua chúng ta đã ngó thấy không có đem hạnh phúc cho nhơn loại mảy may nào hết, chỉ thêm áo não cho nhơn loại mà thôi. Cả vạn quốc dâu Âu Á cũng vậy, đương sống trong cảnh tượng hối hộp không biết nạn chiến tranh sẽ tới buổi nào. Bần Đạo nếu không lầm thì khi nầy đã Hành Pháp trên Liên Đài, Hộ Pháp thấy đặng yếu trọng năm kế là năm Kỷ Sửu Đạo sẽ còn vang hơn nữa, còn có một phương pháp đặng làm hữu ích cho nhơn loại mà chớ.

Chúng ta biết đặng mình có đặc ân của Đức Chí Tôn, chúng ta đi tầm lấy đặc ân ấy đặng chan rưới cho toàn thể nhơn loại trước, chúng ta muốn cả nhơn loại hưởng đặc ân như chúng ta đã hưởng. Chúng ta có một điều là, cầu xin cho **toàn thể quốc dân Việt Nam là một sắc dân mà Đức Chí Tôn đã tuyển chọn làm con tin của Ngài** đặng cứu độ vạn linh, chúng ta cầu nguyện xin cho một đặc ân riêng, mà cái đặc ân ấy chúng ta không xin gì khác hơn là tâm yêu ái vô tận của họ.

Nhơn loại phải trở lụn lại (lụn lại có nghĩa là thời gian trở về trước) tinh thần yêu ái với nhau, bảo vệ mạng sanh của nhau mới tồn tại được, ngoài ra không có một phương pháp nào giải quyết nạn tương tàn tương sát của nhơn loại nơi mặt địa cầu nầy mà chớ. Chúng ta nên lấy nhỏ mà đoán lớn, cả một cơ quan phản trắc làm cho thiên hạ đảo huyền, dẫu trong nước Việt Nam cũng vậy hay toàn mặt địa cầu nầy và giữa Vạn Quốc cũng vậy; chỉ có hai tiếng mà thôi, tiếng <Ừ> và tiếng <Không>. Tiếng <Ừ> có

thể bảo tồn toàn nhơn loại đặng, nói tiếng <Không> đủ làm cho giặc giã chiến tranh, nhơn loại tự diệt.

Hỏi cái miệng lưỡi của toàn nòi giống Việt Nam này có thể xin họ tiếng ‘Ù’ đặng không? Có chớ! Con người nó cùn nước rồi, bất kỳ là cơ quan hành tàng nào, nên hư có mức định của nó. Họ thấy cái hư không lẽ họ không chế ngự nó.

Nghĩ trở lại con người bao giờ cũng vậy, không khi nào đặng trọn lành. Đặng trọn lành có một mà thôi, là Đức Đại Từ Phụ của chúng ta đó vậy. Cả thảy loài người trong Càn khôn vũ trụ này không ai trọn lành.

Đại Từ Phụ cầm cây viết Thiêng Liêng vẽ hai chữ trọn lành đặng họ vẽ theo, đồ theo, bắt chước theo kiểu vở của Ngài mà lần vào bức trọn lành. Các Đăng Thiêng Liêng cầm quyền bảo vệ Vạn Linh nơi cung Hiệp Thiên Hành Hóa nói tới chúng ta, tưởng tượng họ được trọn lành. Tỷ thí lụn lại với Đại Từ Phụ vẫn có một. Chúng ta đây cũng vậy, làm là học đòi theo Chí Tôn; bắt chước theo Ngài, đồ theo kiểu vở của Ngài, tưởng đâu chẳng phải trọn đặng nhưng chúng ta cố tâm vẽ thử sẽ hay. Các cơ quan Chính Trị Đạo nong nǎ để tâm suy gẫm kiểm trong phương pháp học đòi theo, vẽ theo, đặng xem thật hư mà quyết định; vẽ theo cho ra tướng trọn lành của chúng ta, nếu chúng vẽ được chúng ta sẽ cứu thế.

Ngài thấy tinh thần trọn lành ấy coi có tồn tại hiện hữu mà định thế giải nguy, giải quyết đặng bảo tồn sanh mạng của Vạn Linh nhứt là nhơn loại.

Chúng ta đồ đặng chăng? Theo tầm khuôn khổ Đạo giáo của Đức Chí Tôn mà lập thành thì đặng cái sở vọng của chúng ta, điêu làm đặng duy chúng ta cần cù mài miệt cố gắng thì sẽ làm đặng.

Hại thay! Nếu con người không trọng lành, mà Đức Chí Tôn lại để quyền nơi tay của nhơn loại; buổi thời kỳ nguyên tử này duy nếu có con người đên kia cầm trái bom nguyên tử liệu xuống đất cũng có thể giết cả sanh mạng của con người. Duy có thằng đên kia mới làm nổ trái bom nguyên tử nơi mặt địa cầu này để tiêu diệt cả nhơn loại mà thôi.

Phải trọng lành, trọng lành đặng bảo vệ sanh mạng của Vạn Linh, nhứt là sanh mạng của nhơn loại. Nhưng tinh thần của nhơn loại đã đạt đến địa điểm Đạo giáo, nên Đức Chí Tôn giao cho mạng sống và mạng chết nơi tay của họ, họ có quyền sanh hay sát cũng do họ. Đức Chí Tôn đã giao trong tay họ quyền đặc biệt ấy. Họ phải khôn ngoan, hiền hách, chí linh cũng như Chí Linh kia họ mới bảo vệ sanh mạng của họ đặng.

Nếu họ còn mờ ám không biết duy chủ cả sanh mạng mình thì cơ quan tự diệt họ trong năm đầu ngón tay của họ. Hồi vây bí mật Thiêng Liêng kia đã để cho họ đạt đến Tiên, Phật vị; hình ảnh tối thượng tối cao kia phải chiếu ảnh ra, chiếu tướng của nó đã đạt đặng. Trong Vạn Quốc năm được báu vô giá là nguyên tử, thay vì để cho nó được trường sanh bất tử, mà trái ngược lụn lại là mòn tận diệt với nhau.

Bí Pháp Tiên Gia nắm trong tay mà mặt luật vô đối

kia thi hành không đúng, tâm đức của họ không lập Phật vị cho họ thì cả vạn pháp, cả tinh thần trí não vô biên của họ sẽ biến làm một ngọn gươm bén đặng tiêu diệt lại họ mà chớ.

Họ đã đặng hình Chí Tôn để cho họ đạt đặng Vạn Pháp Tiên Gia hiện tướng ra nơi mặt thế này. Nhơn loại đã nắm vạn pháp Tiên Gia, làm chủ sanh tử của mình, nếu họ không thể đạt Phật vị của họ thì họ sẽ tự diệt lại họ mà chớ.

Bần Đạo tưởng Chí Tôn đến cứu thế, dám chắc chưa ai đi đến nước đó, phải có một giải pháp. Ngài đến hiệp cả giải pháp mà chúng ta tạo chưa nên hình.

Giải pháp cứu thế là giải pháp của Đạo mà có. Chúng ta có thể tạo ra giải pháp đặng cứu thế. Nếu đặng hay chẳng là do nơi tâm đức của toàn con cái của Ngài trong cửa Đạo này đó vậy.

■ (*THUYẾT ĐẠO QIII / TR1*)

14 HỘI THÁNH LÀ GÌ?

Đức Hộ Pháp thuyết Đạo tại Đền Thánh, thời Tý đêm 28 tháng 6 năm
Mậu Tý – DL 03-08-1948

HÔM NAY BÂN ĐẠO GIẢNG **HỘI THÁNH LÀ GÌ?**
Bân Đạo đã nhiều phen giảng giải: **Hội Thánh là Thánh Thể của Đức Chí Tôn** tức nhiên là xác thịt của Ngài tại thế.

Ấy vậy chúng ta đãng may duyên nên buổi thế kỷ thứ hai mươi là thế kỷ hỗn loạn, sa ngã vào đường tội lỗi, sự tàn ác của đời đương nhiên chúng ta phải gorm sơ, Chí Tôn lại đến đặng dùu con cái Ngài tức là các Nguyên nhân của Ngài tại thế, từ bấy lâu nay sa ngã vào đường tội lỗi. Ngài đến qui hội cùng Ngài và chính mình Ngài đi tìm con cái của Ngài mà thôi. Ngài đến chẳng phải một ngày một bữa mà cả mấy ngàn năm. Ngài giáng trần với sự đau khổ nhọc nhằn nhưng vẫn cam chịu. Ngài tìm phương pháp để tận độ chúng sanh, cơ tận độ ấy chưa thành tựu, họ còn bị kẹt vào vòng tội lỗi tại thế này cửu nhì ức nguyên nhân, Ngài đến gom về hết trong thời kỳ ân xá thứ ba nầy, chúng ta không dè ngày nay hưởng đặc ân của Ngài, được nắm quyền hành làm Thánh Thể cho Ngài, tức nhiên là Ngài vậy.

Chúng ta thấy mặt luật thiên nhiên, dẫu cao xa khó khăn đến đâu, xem cơ tương đối ở hữu hình cũng có thể hiểu được. Một ông cha đã tới giờ qui liêu, nhìn lại gia đình sắp con đã nên già thất chí còn vài đứa nhỏ dại chưa đủ trí khôn; ông cha ấy phải thึng khổ biết chừng nào khi thấy đứa trẻ ấy bơ vơ, nếu mình rủi chết hoàn cảnh ấy ông phải định thế nào, lẽ cố nhiên là ông kêu người con trai lớn của ông lại dặn dò cặn kẽ: *'Khi cha có mất rồi thì con phải thương em con còn nhỏ, bảo trọng cho nó, tạo tương lai hạnh phúc cho nó.'* Người anh nghe cha di chúc thì lo tìm phương dạy dỗ em thế nào cho nên người và đến một ngày kia các con ấy sẽ trở nên hiền đạt đi rồi, thiết tưởng gia đình ấy hạnh phúc biết chừng nào. Hạnh phúc hơn khi người cha ấy trông thấy con mình cao sang vinh hiển hơn mình.

Đức Chí Tôn kỳ nầy muốn chính mình Ngài đến cứu vớt con cái Ngài nhưng Ngự Mã Quân của Ngài không cho Ngài đi vì biết Ngài mỗi khi xuống thế phải chịu thึng khổ vô ngần, nên Ngự Mã Quân quyết định đến thế cho Ngài. Chúng ta tưởng tượng sự thế ấy nếu Chí Tôn ưng chịu thì Ngự Mã Quân phải hứa cứu vớt hết cả con cái của Ngài và lại dặn:

<Bây muốn đến thế Tao mà ở với con Tao thì Bây phải làm sao bảo trọng chúng nó vẹn toàn để đem về đồng đủ cho Tao và phải đủ can đảm và năng lực thay thế Tao bên cạnh chúng nó. Nếu Bây không muốn cho Tao làm thì Bây phải làm như Tao mớiặng.>

Tôi tưởng Ngự Mã Quân đến thế cho Ngài, phải lựa

chọn trong hàng lương sanh con cái của Ngài để làm hình ảnh cho Ngài, như vậy Ngài mới chịu. Vì có **Hội Thánh là Thánh Thể của Đức Chí Tôn**, cho nên khi Ngài Lập Pháp Chánh Truyền cho Thánh Thể của Ngài, **Ngài định một người để làm Anh cả trong bầy con của Ngài**.

Người anh cả ấy phải làm Cha và làm Thầy trong khi Chí Tôn vắng mặt. Ngặt một điều là mình không xứng đáng đó thôi, chớ không buổi nào Chí Tôn không công nhận và không chịu một khi mình đã đủ đức tánh thay thế cho Ngài. Nếu Thánh Thể của Chí Tôn tại thế này mà dạy dỗ, cứu vớt con cái của Ngài được toàn vẹn như ý định của Ngài thì thiết tưởng không có gì làm cho Ngài vui sướng bằng! Ấy vậy, **Hội Thánh đầu nam đầu nữ tức là hình ảnh của Chí Tôn, Chí Tôn giao cả đàm nhiệm làm cha và làm thầy thì tức nhiên mình là cha là thầy, nếu làm cha cho xứng đáng cha, làm thầy xứng đáng thầy, thì chúng sanh làm thế nào mà không tôn trọng như cha như thầy được.**

Trong đàm anh em chúng ta ngồi tại đây, cùng sắp em nhỏ kia trong đó cũng có vị Phật, Tiên giáng thế nhưng còn chờ chúng ta lập vị cho nó, bởi nó còn khờ nên giao chúng ta giáo hóa nó để một ngày kia chúng nó đạt đến tinh thần cao trọng đặng lanh sứ mạng của Chí Tôn phú thác.

Vậy, ngày giờ nào chúng ta đủ quyền để giáo hóa đàn em sau nầy đặng vào địa vị, tức nhiên chúng ta đã trọng Đạo đối với Chí Tôn.

■ (*THUYẾT ĐẠO QII / TR 102*)

15 CÁI KHỔ CỦA THÁNH THẾ ĐỨC CHÍ TÔN

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh Đêm 01 tháng 07
năm Canh Dần 1950*

HÔM NAY BẦN ĐẠO THUYẾT CÁI KHỔ VỀ PHẦN THÁNH THẾ CỦA ĐỨC CHÍ TÔN.

Trong buổi định vận mạng cho nước Việt Nam, chúng ta đã đủ hiểu rằng: Dẫu cho con người có đủ tinh thần chiến thắng nỗi mặt thế này dường nào đi nữa mà phàm vân là phàm. Vì cớ cho nên Đức Chí Tôn đã nói nỗi mặt địa cầu này không có ai đặng trọng lành và cả toàn thiêng hạ cũng không trọng lành, tức nhiên mặt thế này nhơn loại chẳng hề khi nào lành đặng.

Khi Đức Chí Tôn đến tạo Đạo, Ngài đã ký hòa ước với chúng ta buộc chúng ta phải thiêt hiện cho đặng cơ quan cứu khổ của Ngài, trọng hai chữ Bác Ái và Công Bình. Ngài đem ngôi vị Thiêng Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật đổi lại cho chúng ta, mong lấy có bao nhiêu đó thôi.

Hại thay! Khi Ngài đến nước Việt Nam đặng chịu dưới ách lệ thuộc quyền hành sở hữu các Tôn Giáo không vui thấy cây phuonor cứu khổ của Ngài thiêt hiện ra đặng, mà quyền hành trị thế cũng không vui thấy cái triết lý cứu khổ của Ngài.

Hại thay! Ngài lụa sắc dân nô lệ nầy làm Thánh Thể của Ngài, dĩ nhiên cái khổ hạnh Thánh Thể của Ngài là cả toàn con cái của Ngài trong cửa Đạo không thể gì chối cãi đặng. Đạo đã chịu cái khổ hạnh thế nào thì toàn con cái của Đức Chí Tôn tức là Thánh Thể của Ngài đều chung chịu như thế ấy.

Ôi, biết bao nhiêu khổ! Nếu chúng ta không phải mang danh Thánh Thể của Ngài thì chúng ta viết một quyển sách kể cái khổ hạnh mà chúng ta đã chịu từ thủ đến giờ, dám chắc rằng không có một người nào xem mà không đổ lụy đặng. Chánh sách ấy đương nhiên sống với cái triết lý nhắm mắt nhăn răng; cái triết lý đương tranh đấu của loài người vẫn vậy, mà chúng ta đem cái triết lý cứu khổ với nhơn nghĩa của Tổ Phụ Việt Nam đã để lại thiêt hiện nó ra là khó khăn không thể nói được. Kìa chúng tộc Việt Nam đang tranh đấu, đặng định quốc của mình, một bên họ chỉ lấy tinh thần chủng tộc làm căn bản đặng định quốc, tức nhiên Quốc Gia; còn một bên nương theo cái quyền lực Quốc Tế đặng họ làm năng lực tranh đấu cho họ. Có hai con đường, Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải đi con đường nào chó?

Nếu phải đi với cây Phướn cứu khổ với hai chữ nhơn nghĩa của Đức Chí Tôn đã định, thì ngoài con đường Quốc Gia ra không thể đi con đường nào khác nữa được. Nếu chúng ta có chiến đấu thì cũng khó định phận cho nó. Chiến đấu không lẽ chúng ta đem cái oán mà đổi oán, đem thù mà đổi thù; nếu đem lẽ ấy chiến đấu thì Thánh Thể Đức Chí Tôn phải ra phàm còn gì, trái ngược lại

chúng ta phải dĩ ân báo oán.

Cả toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn, giờ phút nầy thiêng hạ đương suy nghĩ nhứt là chủng tộc Việt Nam; họ đã hồi tâm lý thường tình của họ: Cao Đài bị thiên hạ dày xéo, Cao Đài dưới ách nô lệ chà đạp, đương nhiên họ có thể báo oán đặng không? Họ ngu muội thế nào, họ đã đi ngược với chủng tộc Việt Nam! Cái triết lý tối cao tối thượng dĩ ân báo oán, từ bi bác ái và công bằng vô tận trong cửa Đạo Cao Đài chúng ta đã bị biếm trách, điều ấy chúng ta đủ hiểu. Chúng ta làm thì nhứt định chịu, bởi chúng ta biết rằng biếm trách ấy giờ phút nầy nó sẽ làm đại vinh dự cho chủng tộc Việt Nam ở trong tương lai.

Họ thù oán chủng tộc Việt Nam bao nhiêu thì tương lai kia sẽ định cho họ thiểu nợ tình trong cửa Đạo bấy nhiêu. Hại thay! cho những kẻ mù quáng đang tâm giết những con cái Đức Chí Tôn, trong buổi họ định vận mạng tương lai cho nòi giống Việt Nam của họ.

Thế gian nầy không có cái gì cướp bóc, hay cái gì xin xỏ được của Đạo Cao Đài; đối với cái danh dự cho nước Việt Nam bằng giọt máu nhơn nghĩa, tưởng cái giá trị ấy từ thử đến giờ chưa có ai làm đặng chỉ có Đạo Cao Đài nầy thôi, thì biếu sao Thánh Thể Đức Chí Tôn không khổ hạnh!

Vậy Bần Đạo xin khuyên hãy vui đi, lấy cái đó làm vinh dự giá trị của nó thì bao nhiêu cái khổ kia sẽ được cao thượng.

Đức Chúa Jésus Christ đã chết trên cây Thánh Giá

làm con tế vật cho Ngài buổi nọ, buổi hôm nay chúng ta đem cả tinh thần đạo đức làm con tế vật cho Ngài đó vậy.

Hãy vui đi, cứ tự tôn tự đại đi! Từ thứ đến giờ chưa có ai làm được, mà mình làm được và đã làm được. Có như vậy mới đáng an vui và hy sinh, như thế thì mình mới có giá trị cao thượng.

■ (*THUYẾT ĐẠO QIII / 97*)

16 PHÁP CHÁNH HIỆP THIÊN LÀ GÌ? VÀ HÌNH LUẬT TAM GIÁO LÀ GÌ?

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh Thời Tý Mồng 01 tháng 05
năm Mậu Tý (5-8-1948)*

TỪ THỦ ĐẾN GIỜ CHÚNG TA THƯỜNG QUEN GỌI LÀ TÒA HIỆP THIÊN ĐÀI HAY TÒA TAM GIÁO, nên đã 23 năm Đạo mà chúng ta vẫn chưa biết chỗ dốt của mình. Đức Chuởng Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn buổi nọ giáng bút hỏi Bần Đạo một câu bằng Pháp văn:

<Expliquez étymologiquement le mot Tòa?>

(Vậy chớ theo nguyên ngữ tiếng Tòa nghĩa là gì?).

Bần Đạo trả lời:

– Thưa Ngài, kêu Tòa là nơi để định án, xử tội kẻ phạm luật pháp.

Ngài cười và nói:

– Trật, gọi Tòa là khi nào tòa nhà, hay tòa lâu đài gì đó, chớ tiếng Tòa không có định nghĩa về phương diện Pháp Chánh cả.

Bần Đạo thừa dịp nhờ Ngài dạy nữa. Ngài nói:

– Cái tiếng của Chí Tôn đã đem đến đặt để nó khéo léo hay ho biết bao nhiêu, nghĩa lý rất thâm diệu mà tại

sao lại không dùng.

Đức Chí Tôn đến lập Pháp Chánh Truyền, giao cho Hiệp Thiên Đài gìn giữ, trong đó có diệu pháp của Chí Tôn đến lập vị cho con cái của Ngài tại thế giannầy.

Ngài mượn xác thịt của con cái Ngài tổng hợp lai cho nó có trật tự, có đẳng cấp tức nhiên là lập Thánh Thể của Ngài, các phẩm trật có liên quan với các phân tử tức nhiên Hội Thánh tổng hợp là Thánh Thể của Ngài. Ngài lập Pháp Chánh Truyền cốt ban quyền hành cho Thánh Thể của Ngài, mà hễ đạt quyền được tức nhiên về với Ngài được. Ấy vậy, **Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên là phương định vị, lập quyền đặng hiệp một con cái của Chí Tôn cùng Chí Tôn vậy.**

Tới Hình luật Tam Giáo:

Từ thứ Tam Giáo có Nho, Thích, Đạo, luật Tam Giáo có hữu hình, có luật hình vì cứ nói án nêu nói là phạm luật Thiên Điều mà thôi. Luật hình ấy gồm cả tôn chỉ của Tam Giáo đem đặt tại thế này cho thiên hạ thật hành nhưng lần lần càng xa khuôn luật.

Ấy vậy có hai phần:

1. Pháp Chánh Hiệp Thiên.
2. Hình Luật Tam Giáo.

Tuy hai phần khác thể nhưng cũng đều giao cho Hiệp Thiên Đài chưởng quản hết. Nếu muốn gọi cho trúng thì gọi Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài là đủ nghĩa.

Bản Đạo giảng nghĩa:

Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài là gì?

Cốt yếu của Đức Chí Tôn đến thế ban quyền hành cho Thánh Thể của Ngài, Ngài buộc quyền Thiêng Liêng kia hễ con cái của Ngài đắc phẩm hữu vi ở dưới thế này được toàn vẹn, thì cũng phải nhìn nhận phẩm ấy ở cõi hư linh kia. Bần Đạo tưởng nếu không phải tay của Chí Tôn thì không ai có quyền buộc các Đấng cầm quyền chính trị của Càn khôn thế giới là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật phải nghe theo như vậy bao giờ.

Ta cứ suy nghĩ: một ông cha thương con nói: Tao đến với con Tao, Tao định cho nó làm tể tướng tại thế gian này thì cả triều chánh phải nhìn nó là tể tướng chứ không phép cái, chỉ vâng mạng lệnh tể tướng của nó mà thôi. Thiết tưởng nếu không phải nhà vua thì không ai biểu như vậy mà dân phục lịnh. Nếu không phải Chí Tôn đến lập giáo thì không ai đến đây mà có quyền buộc Cửu Thiên Khai Hóa nhìn nhận Thánh Thể của Ngài được.

Tại sao Ngài giao cho Hiệp Thiên Đài? Nếu cả Pháp Chánh đó không người cầm để thực hiện thì cả giá trị lẫn thể thống đều mất hết. Từ ngôi Giáo Tông đến ngôi Đầu Sư, giữa có ngôi Chuồng Pháp, nếu không phải Pháp Chánh do Hiệp Thiên Đài nắm giữ thì họ tông lúng, tông hoài, tông mãi mãi làm cho loạn Đạo theo tấn thảm kịch ta đã thấy diễn diễn lại nhiều lần, mà thử hỏi tại sao họ tông không được? Là tại:

Hiệp Thiên Đài cầm Luật chắc chắn không cho loạn hàng thất thứ đặng.

Họ tông mặc họ, Hiệp Thiên Đài cứ nắm giữ chặt chẽ mà định phẩm cho con cái của Đức Chí Tôn mà thôi. Nếu chẳng vậy nghĩa là nếu Hiệp Thiên Đài để họ tự do hành động thì phải đắc tội với Chí Tôn, vì Chí Tôn đã giao cho gìn giữ cái kho tàng đã định Thánh Thể của Ngài, định vị cho con cái của Ngài y như đã giao cho gìn giữ, cái kho tàng đã định chia cho đứa lớn bao nhiêu, đứa út bao nhiêu, rồi Hiệp Thiên Đài để cho người mạnh giựt giành tài sản của mấy người khác. Hồi vậy người lãnh lệnh đảm nhiệm chia của ấy sẽ bị hành phạt như thế nào? Nếu không có người cầm giữ kho đó đặng phân phát công bình cho con cái của Ngài thì sợ e thiên hạ giựt giành hết mà con cái của Ngài không hưởng đặng, gia tài để dành cho họ mà chớ.

Ấy vậy, **hàng phẩm mà Pháp chánh đã định, cốt yếu hiệp con cái Chí Tôn lại làm một cùng Ngài, mà muốn cho đặng hiệp cùng Ngài thì Ngài để cho Hiệp Thiên Đài chưởng quản giữ gìn nghiêm luật Pháp Chánh đó.**

- **Một người về Đạo là Thượng Phẩm** cầm quyền Luật Đạo định phẩm vị.
- **Một người về Thế túc Thượng Sanh** đem con cái của Đức Chí Tôn vào cửa Đạo, dùu dắt con cái Ngài không ai đặng phép ngăn đường đón ngõ.

Đại nghiệp của Chí Tôn để lại mặt thế nầy cho toàn cả nhơn loại, không ai có quyền giành hưởng một mình. Định luật như vậy mới là công bình và chánh đáng. Bần Đạo lập lại:

Pháp Chánh cốt yếu lập quyền cho con cái Đức Chí Tôn có hàng phẩm, quyền hành, thứ tự, đẳng cấp, giao cho Hiệp Thiên Đài sắp đặt không cho loạn hàng thất thứ, nếu loạn hàng thất thứ thì Đạo tiêu diệt.

Bây giờ nói qua

— Hình Luật Tam Giáo:

Đạo Cao Đài không phải lấy nguồn chất của Tam Giáo làm căn bản mà chỉ lọc lược chọn truyền của các tôn giáo trên địa cầu này mà tổng hợp lại.

Tại sao kêu Hình Luật Tam Giáo mà thôi?

Bởi ngày nay Tam Giáo qui nhứt, các tôn giáo trên thế gian này thì nhiều mà không ngoài khuôn viên của ba Đạo lớn, có thay đổi chăng là vì châm chế bớt ngoại dung chớ bên trong đều do theo hình luật đó.

Hình Luật Tam Giáo để định án chăng? Thiên hạ sẽ nói Đạo gì mà có Tòa Án? Người ta lầm! Vả chăng con người chỉ có quý ở cái Tâm và hạ sanh tại đây ít nữa phải có căn duyên sao đó mà mình không biết đó thôi. Bần Đạo dám chắc đâu một vị chí Phật đến tại thế gian này mang thi hài xác thịt cũng quên hết tiền kiếp, cửa huệ quang bị bí lối, không tự biết mình, không tự hiểu phẩm vị mình vì mang xác phàm thì cái gì cũng phàm hết. Duy có Đấng toàn năng, toàn tri, toàn thiện, toàn mỹ là Chí Tôn mới tránh khỏi chuyển kiếp luân hồi mà thôi. Ngoài ra không vị Phật nào tránh khỏi luân hồi cả, các chơn hồn ở các cung, các động hoặc ở Ngọc Hu Cung đến đây là có mạng linh đến tạo hình thể của Đức Chí Tôn, đó là

những vị đại diện còn tất cả bao nhiêu chúng sanh đều có căn nguyên mà hễ có căn nguyên tức nhiên là có tội, phải đến đây đặng trả quả kiếp luân hồi.

Chí Tôn muôn cho con cái của Ngài nên Thánh thì phải làm sao? Phải đem cả thảy vô đây tắm rửa cho sạch sẽ làm cho thiên hạ muôn gần, phải vì thương mến kinh khen mà gần, vì đáng tôn sùng yêu ái mà gần. Hình luật Tam Giáo là nước cam lồ tắm rửa linh hồn vậy. Chơn truyền từ trước đến nay Chí Tôn để tại mặt thế trên các Đạo Phật, Tiên, Thánh là phương để gội rửa linh hồn mà thôi nhứt là Công Giáo có phép xưng tội là một bí pháp nhưng ta không hiểu tại sao Chí Tôn lại không truyền chơn pháp.

Ta nghĩ, có lẽ Đức Chúa Jésus Christ đã ban quyền cho những đại diện của Ngài tức là cầm quyền Hội Thánh có đủ năng lực xá tội nhưng trong khi hai đảng là kẻ xá tội và kẻ xứng tội, cũng có lẽ có người không thực tâm xứng tội, hoặc người không xứng đáng là người xá tội. Nếu xét ra người đến xứng tội và người xá tội cũng đều là phàm cả, chưa biết người này có xá tội được cho người kia chẳng? Thảng không đủ quyền tha tội lại càng thêm mang tội hơn nữa. Hễ có tội tức có hình, có hình tức có phạt, có phạt phải thành án mà án tiêu thì mới hết tội.

Nên hễ có tội thì phải trả mà có trả rồi thì mới hết tội. Nếu mình không tự hạ mình và không đủ can đảm cung khai thì chịu lấy. Biết mình có tội mà lại sợ nhục cái thanh danh phàm thể thì hỏng cái phẩm vị thiêng liêng thì rất nên đáng tiếc. Nếu biết trọng linh hồn thì không ngần ngại gì đến mấy vị Đại Thiên Phong cầm quyền

Pháp Chánh kia cung khai đi, rồi họ lén án quẹt lọ cho mình, không lẽ đem ra pháp trường xử trảm. Tôi có quá nặng đi nữa, dẫu Pháp chánh Hiệp Thiên Đài có trực xuất đi nữa cũng không hại gì, nếu mình biết ăn năn tự hối, tự tu thân tự giác tánh thêm nữa đặng đền tội, mình tu một mình dẫu Hội Thánh không biết tới mình cũng vẫn tin rằng có Đức Chí Tôn chứng lòng trọn hiếu với Đức Chí Tôn, ngày kia về cửa thiêng liêng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đẹp dạ hả lòng tiếp rước trọng thể hơn nhiều, người trọn gìn đạo đức vì phẩm trật đã cao siêu từ trước giáng sanh lập vị, danh vị lập được của kẻ bình thường đâu bằng của kẻ biết ăn năn sám hối. Thảng như bị trực xuất mà tự mình biết lập vị mình, thế gian không hiểu thì còn có Đức Chí Tôn hiểu, lập tâm mà tu thì cửa Hu Linh kia cũng không đóng được. Những kẻ ấy do Đức Chí Tôn sắp đặt hàng thứ, nên Ngài đã nói:

<Cửa Hu Linh không ưa kẻ tàn bạo, lạ thay thiêng liêng vị phần nhiều do những kẻ tàn bạo phá cửa chun vô.>

Thảng như mình không đủ can đảm chịu án mà mình tự tu sửa lấy mình được, dẫu trong Đạo Cao Đài đây không có hiểu biết thì Chí Tôn cũng hiểu biết, anh em không hiểu mình mà ông Cha mình hiểu mình là đủ rồi, sợ e mình quá phàm mà phải thất Đạo, phải luân hồi mãi mãi mà thôi.

Bần Đạo dám nói rằng trong Càn khôn này số Hóa nhân còn có ít hơn là Nguyên nhân bị đọa trần chịu luân hồi chuyển kiếp đặng đền tội nhiêu phen, chỉ vì quyền

luyến phàm chất không đủ can đảm thú tội trước Đức Chí Tôn và chư Thần Thánh Tiên Phật. Nếu không muốn đợi để thú tội với Đức Chí Tôn, thì hiện giờ vì biết mình có tội đến thú tội với chư Đại Thiên Phong Hiệp Thiên Đài cầm quyền Pháp Chánh đó đi, rồi quyết chắc đã đền xong tội phạm át cửa Thiêng Liêng cũng khó định nghiêm hình, vì cớ cố nhiên là một án chỉ có một hình.

Ngày giờ nào nhơn sanh chưa có can đảm thú tội của họ thì cửa Hư Linh vẫn còn chối họ mãi mãi.

■ (THUYẾT ĐẠO QII / TR 104)

17 LUẬT QUYỀN

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, thời Tý Đêm 15 tháng 12
năm Mậu Tý (1948) – (Luật Thương Yêu và Quyền Công Chánh)*

KÝ THUYẾT PHÁP TRƯỚC, BẦN ĐẠO ĐÃ CÓ MỘT
DẤU HỎI: ‘**ĐẠO CAO ĐÀI CÓ THẾ ĐEM HẠNH**
phúc cho nhơn loại, tạo hòa bình làm cho đại
đồng thiêng hạ chẳng?’

Đã đặt dấu hỏi, tức nhiên phải trả lời:

Chúng ta chẳng nên mờ ám chỉ biết tin nơi Đức Chí
Tôn mà thôi, mà phải biết Ngài đến tạo nên Tôn Giáo cốt
yếu là đến ký hòa ước với nhơn sanh, tạo hạnh phúc cho
nhơn sanh và làm cho thiêng hạ hưởng đặng thái bình noi
mặt địa cầu 68 nầy, tức nhiên chúng ta dám quả quyết và
để đức tin chắc chắn rằng thế nào cũng thành tựu, nhứt
là có quyết đoán của Anh Cả Thiêng Liêng chúng ta là
Đức Lý Giáo Tông đã nói:

Đức tin một khối tượng nên hình.

Đã hiệp Vạn Linh với Chí Linh.

Nghĩa là Đạo Cao Đài đã thành nhưng từ từ đi lên
cho đến cái địa cảnh vô đối của nó. Ta chán biết Chí Tôn
đến ký hòa ước của nhơn sanh, nhứt là các liệt cường ký với
nhau, khoán nây, khoán nợ, khoán kia, đủ thứ, ký không

biết mấy khoản. Với Đức Chí Tôn chỉ có hai khoản thôi:

1. LUẬT: thương yêu, Ngài định luật cho chúng ta là thương yêu, không phải thương yêu nhơn loại mà thôi mà phải thương yêu toàn cả vạn linh nữa.

2. QUYỀN: Ngài chỉ định là quyền công chánh.

Từ thủ chúng ta chưa thấy cái hòa ước nào đơn sơ như thế mà nó có oai quyền làm sao? Không thể gì thật hiện đặng, đâu cho tận thế loài người cũng chưa thật hiện ra đặng, chúng ta đã hiểu và tin rằng thế nào nó cũng thành nhưng thời gian ta không quyết định, ta chỉ lấy lương tri, tức là lấy trí tri tìm hiểu chơn tướng Đạo Cao Đài làm thế nào mà đem hạnh phúc cho nhơn loại hưởng được và tạo hòa bình cho thiên hạ đại đồng thế giới. Chúng ta duy lấy trí tri tìm hiểu thôi.

Chúng ta thấy quyền năng của luật thương yêu thế nào?

Tấn tuồng đời hiển hiện từ khi có loài người đến giờ, nếu không nhờ sức mạnh mẽ vô biên của luật thương yêu ấy thì Đức Phật Thích ca chưa có lập giáo thành tướng được. Khi Ngài đến Résus luyện pháp tuyệt thực, có người theo Ngài, 4 người không phải theo làm môn đệ mà theo đặng coi Phật có đạt pháp đặng chẳng. Đến chừng Ngài từ trên ngọn núi tuột xuống núi, Ngài ăn uống lại, mấy người đợi ở chân núi thấy như vậy cho rằng Ngài đã qui phàm rồi không có đạt pháp chi hết, 4 người chê bỏ đi. Tới chừng Ngài đi thuyết giáo, Ngài tìm 4 người ấy, bốn người biết Ngài là chơn thật mới theo. Trong bốn người

mà chỉ có hai người trọng yếu hơn hết, rồi đến ngày cuối cùng còn có một người đạt đặng Phật Giáo mà thôi.

Đạo Tiên, Đức Lão Tử có một người môn đệ và một đứa ở là Tử Giáp biết Đạo của Ngài, duy có ông Doãn Hí theo Đức Lão Tử đạt pháp truyền giáo mà Đạo Tiên còn tồn tại đến ngày nay.

Đạo Khổng Phu Tử, tuy vẫn còn có Tam Thập Lục Thánh, Thất Thập Nhị Hiền mà cả thảy Đức Khổng Phu Tử, chưa chắc người nào đạt Đạo đặng, duy có một người mà thôi là Thầy Sâm. Bằng cớ là buổi chung qui Ngài kêu Sâm nói: < Sâm hổ ngộ Đạo, nhứt dĩ quán chi. > (Đạo Ta chỉ một người biết mà thôi)

Đức Chúa Jésus Christ có nửa người môn đệ thôi, bởi ông Pierre chối Chúa ba lần, đến khi ăn năn khóc lóc với bà Maria mà xưng tội mình.

Mahomet có một người môn đệ phụ nữ mà Đạo Hồi Hồi đã thành vậy.

Chúng ta suy đoán chỉ thấy có thương yêu, duy có một người thương hoặc nửa người thương mà các vị Giáo Chủ đã lập thành Tôn Giáo tại mặt thế này.

Chúng ta xét lại thấy Đạo Cao Đài còn hạnh phúc nhiều hơn các Tôn Giáo khác, nếu nhận quả quyết thì được có ba người mà ba người túc nhiều hơn thiên hạ rồi. Cái thiệt tướng của nền chơn giáo Đức Chí Tôn đã hiện tượng do quyền năng vô đối của Ngài mà đạt được, mà trong các vị thừa mạng linh của Ngài đã vẽ nên hình, nắn nên tướng của nó. Bần Đạo kiếu lối toàn con cái của

Ngài, không phải là tự kiêu hay tự đắc, chính tay Bần Đạo có một phần khá lăm, vì cớ Bần Đạo rủ toàn thể chúng ta dùng phép **<Hồi quang phản chiếu>** để định rõ tướng diện của mình, cốt yếu là một phần tử trong nền Chơn Giáo, hễ mình định được chơn tướng của mình, tổng số các chơn tướng đó làm chơn tướng của Đạo.

Bần Đạo thấy Đạo Cao Đài được nêu hình trạng trọng vẹn tức là hình tướng thương yêu vô tận, nó nêu hình có nét đẹp thiên nhiên là nhờ vẽ với cây viết thương yêu. Trước Đức Chí Tôn đến cầm cây viết thương yêu mà viết nét Thiêng Liêng cho cả Thánh Thể của Ngài đỡ theo nét thương yêu ấy để tạo nên hình trạng, thành tướng một khối thương yêu. Ta không có mơ mộng và không lường gạt tâm lý nhơn sanh, trước mắt mọi người đều thấy, hỏi do quyền năng nào tạo thành quyền lực ngày nay? **Quyền Đạo ngày nay do luật thương yêu mà thành tướng, vậy đã do luật thương yêu thành tướng thì không có quyền năng nào tàn phá cho đặng.** Nó có sơ chẳng là luật thù hận, may thay cả lực lượng thù hận cũng không xung đột được bởi có bàn tay Thiêng Liêng gạt thù hận ra khỏi rồi.

Nó nêu hình bởi sự thương yêu, trưởng thành trong sự thương yêu, bởi hình chất của thương yêu. Hễ càng ngày càng lớn lên càng tráng kiện, nó sẽ làm chúa cả thù hận và quyền năng thù hận không hề xâm lấn nó được. Nói quả quyết Bần Đạo đã đánh tan thù hận ra khi các phe đảng dùng quyền lực chiếm ngôi vị của Chí Tôn để tại mặt thế này, Bần Đạo đã can đảm dùng quyền của Bần Đạo đánh

ngã ra hết đặng bảo trọng hình tướng Thiêng Liêng của Đạo. Bần Đạo lõi vốn cung nhiều, Bần Đạo gánh lấy cả thù hận ấy đặng bảo tồn hình thể của Chí Tôn cho trọn thương yêu. Bần Đạo dùng can đảm gánh lấy cả thù hận của thiên hạ mà bảo tồn khôi thương yêu của Chí Tôn vô đối, không cho hoen ố, nhơ bợn. Tại sao mà Bần Đạo dám thí mình gánh vác thù hận đặng bảo trọng nó? Bởi biết nó là chúa cả hình ảnh của quyền trị thế tương lai, nó là thầy thiên hạ đặng trị thế, nếu không toàn vẹn nó lưu lại kiểu vở thô bỉ nhơ nhớp thì không thể gì làm thầy thiên hạ đặng.

Các chi phái buồi nọ dùng cường quyền mà đoạt vị, không lẽ Bần Đạo là Hộ Pháp nắm giữ Chơn Truyền trong tay đây mà để cho nó đoạt ngôi soán vị như các đời vua chúa từ trước để lưu lại cho nền chơn giáo của Chí Tôn sao? May thay, quyền ấy chưa xung đột được Chánh Giáo của Đức Chí Tôn: nó đã bại trận, bởi Thánh Thể của Ngài có người cầm luật pháp oai nghiêm, tức là cầm cây **Huệ Kiếm** trong tay đặng gìn giữ nền Tôn Giáo nên hình được, có nên được tức tạo cho thiên hạ được. Nó đã tạo oai quyền của nó thành tướng đặng thì tạo quyền cho nhơn sanh nơi mặt địa cầu này về tương lai đặng.

■ (THUYẾT ĐẠO Q II / 168)

18 LUẬT THƯƠNG YÊU VÀ QUYỀN CÔNG CHÁNH

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 14 tháng 7 năm Quý Tỵ
(1953)*

DÊM NAY BẦN ĐẠO GIẢNG LUẬT THƯƠNG YÊU, QUYỀN CÔNG CHÁNH CỦA ĐỨC CHÍ TÔN ĐÃ đến ký Hòa Ước với chúng ta, để cả chơn truyền trong tâm hồn của ta.

Bần Đạo giảng về Luật Thương yêu và Quyền Công Chánh đối với lẽ sống hiện tại của nhơn loại:

Chúng ta đã ngó thấy, cả toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này, các dân tộc, các quốc gia liệt cường bị đảo lộn rối loạn, nhơn loại không được hưởng thái bình của Đức Chí Tôn hứa hẹn là do nơi khuôn luật thương yêu và quyền công chánh không có hiện tượng tại thế này.

‘Nhơn tâm chi linh’ tâm con người ta bao giờ cũng vọng niệm thay đổi và theo luật định thiên nhiên của họ. Họ muốn dung hòa cả tâm lý nhơn loại nhứt là hạng thượng lưu trí thức của nhơn loại đã đặt quá nhiều luật pháp, quá nhiều quyền hành mà hễ càng đào tạo nhiều luật pháp và nhiều quyền hành chừng nào thì nhơn loại càng ly loạn nhiều chừng nấy, ở các nước giờ phút nầy cả nền chánh trị toàn thể nhơn loại bị đảo lộn. Họ muốn

tìm cái giải pháp làm cho dung hòa tâm lý đặng đem cái hòa bình thiêt hiện.

Hại thay! Họ đã tìm tàng không biết bao nhiêu phương pháp, họ định không biết bao nhiêu luật lệ mà không kết liễu gì hết. Bởi có các luật lệ ấy tùng theo luật tương đối nó vẫn mâu thuẫn nhau mà thôi, mặt luật duy nhất là mặt luật thương yêu mà thiên hạ quên lững, thiên hạ đã bỏ nó.

Hại thay! Bỏ nó thì nhơn tâm không có căn bản, không có chuẩn thằng mực thước. Chúng ta thử nghĩ, trong một gia đình nếu khuôn luật thương yêu ấy không có thì chồng không thuận vợ, vợ chẳng thuận chồng, con không thuận cha, cha chẳng thuận con, tôi không thuận chúa, chúa chẳng thuận tôi. Hồi ta lấy cái tối thiểu luận ra cái tối đại kia. Trong gia đình ta chỉ dụng cái gia nghiêm mà thôi, gia nghiêm là khuôn luật thương yêu trong gia đình, nếu ai đi ngoài vòng luật ấy thì không được, gia nghiêm buộc họ phải tùng theo khuôn luật thương yêu ấy mà thôi.

Chúng ta thử hỏi? Một bằng cớ hiển nhiên con ta không phải lớn hơn ta mà tới chừng khuôn luật thương yêu bắt buộc ta tùng theo khuôn khổ thiên nhiên của nó.

Ngô nghinh thay! Con ta đủ quyền sai khiến ta vì tình thương yêu lợi dụng ta được mà thôi.

Chúng ta thử lấy cái tối thiểu ấy so sánh với cái tối đại, cả nhơn loại nếu mất luật thương yêu thì đem sự sống của nhơn loại đến chỗ tương tàn tương sát giết hại lẫn nhau, làm cho mặt địa cầu này phải chinh nghiêng, làm

cho tâm lý nhơn loại đảo điên.

Chúng ta đã ngó thấy chán chường, thiên hạ đã nói tìm hòa bình mà trong hòa bình ấy luật thương yêu không có hiện diện, không có kết liễu hình tướng được thì họ chỉ mò trăng nơi đáy biển mà thôi.

Cái khuôn luật thương yêu nó làm mực thước cho chúng ta đặng định quyền công chánh trong một gia đình, nếu vợ không công chánh với chồng, chồng không công chánh với vợ thì gia đình không thể gì hòa đặng. Vua không công chánh với tôi, tôi không công chánh với vua, không lấy tâm não làm mực thước thì trong nước không có hòa đặng. Nhơn loại, cả toàn thể không có công chánh đối đai với nhau thì nhơn loại ly loạn mãi thôi, chẳng hề khi nào hưởng được cái hạnh phúc hòa bình.

Ấy vậy khuôn luật của Đức Chí Tôn để trong cửa Đạo là khuôn Luật Thương Yêu và cái quyền hành Công Chánh.

Giờ phút nào nhơn loại biết lợi dụng mặt luật và quyền năng ấy mới đem cái hạnh phúc hòa bình cho nhơn loại tương lai tới đây, bằng chẳng vậy thì cái nạn tương tàn tương sát vẫn tiếp tục mãi thôi.

■ (*THUYẾT ĐẠO QV / TR 168*)

19 LONG HOA HỘI LÀ GÌ?

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 14 tháng 1 năm Kỷ Sửu
(1949)*

NAY LÀ NGÀY RĂM THƯỢNG NGUƠN NĂM KỶ SỬU, VẬY BẦN ĐẠO NHẮC LẠI CHO TOÀN CẢ Thánh Thể của Đức Chí Tôn và toàn con cái của Ngài nhớ rằng: Bần Đạo xin thuyết minh gần mân Hạ Nguơn Tam Chuyển khởi đầu Thượng Nguơn Tứ Chuyển. Vì có cho nên kinh Phật, sấm truyền của nhà Phật hay là Thánh Giáo của Gia Tô đã tiên tri rằng:

Mân Tam Chuyển tức nhiên của Thượng Nguơn Tứ Chuyển sẽ có Long Hoa Hội.

Hay theo lời Thánh Giáo Gia Tô đã nói rằng:

Có một thời kỳ xǔ đoán cuối cùng của Đức Chí Tôn nơi mặt địa cầu 68 nầy.

Long Hoa Hội là gì? Long Hoa Hội là một ngày, một buổi khảo lựa của toàn thể các chơn hồn dâu quỉ vị hay là trong Thần vị cũng vậy, định khoa mục cho mình đặng lập vị Thiêng Liêng.

Chúng ta hiểu rằng: mỗi chuyển tức nhiên là mỗi khoa mục, hễ cuối một chuyển tức nhiên Hạ Nguơn là ngày định vị của các đẳng linh hồn. Thánh Giáo Gia Tô

đã nói rằng: Ngày xét đoán cuối cùng (jugement General) mà kỳ thật là ngày định vị cho các chư Phật đó vậy.

Bởi thế cho nên trong kinh của Đức Phật Mâu có nói:
Khoa mục của Thiên vị lập vị của mình là kỳ Long
Hoa Hội này.

Chúng ta đã chán biết thế thường hễ mình học đâu
giỏi hay dở mà tới ngày thi túc nhiên là ngày điểm bài vở
của chúng ta; đâu cho biết chắc mình có đủ tài khoa mục,
có đủ phần phước đậu đặng nhưng bây giờ cũng lo ngại
hồi hộp mà thôi.

Toàn thể chúng sanh túc nhiên nhơn loại trên mặt
địa cầu này, giờ phút nầy tinh thần họ chẳng khác gì một
cá nhân kia vậy. Họ phải lo sợ hồi hộp, không biết định
phận đậu rớt thế nào và trong khoa mục ấy chúng ta có
đậu hay chẳng; chúng ta đã ngó thấy thiên hạ lo sợ hồi
hộp mà không biết lo sợ cái gì?

Ôi! Còn một trường nào nhiệt chúng ta đã ngó thấy
cảnh tương tàn tương sát, giặc giã, chiến tranh, thiên tai
nghiệp chướng, nhưng có cuộc ấy chẳng? Có chi lạ hơn
là trác đòi hầu của Tòa Thiêng Liêng kia vậy.

Một cái quả kiếp của nhơn loại đâu ở Á Đông hay
Âu Châu cũng vậy, nếu chúng ta để tâm nghiên cứu, quan
sát tận tường chúng ta ngó thấy cả hình luật quả kiếp luân
hồi quyển năng vô đối của cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống.

Quyền Thiêng Liêng Hằng Sống đã cầm quyền như
mặt Càn Khôn Vũ Trụ kia, chúng ta không mảy may gì sơ
rớt và không mảy may gì bất công; giờ phút nầy chúng ta

thấy ở Âu Châu sanh ra một trường biến loạn náo nhiệt, chưa biết có tránh khỏi trận giặc thứ ba nầy chăng? Rồi chúng ta xem lại lịch sử nhân loại mà chúng ta thấy quả quyết họ trả quả báo một cách chánh đáng. Kiếm lại coi đất Âu Châu là nòi giống Aria đã chiếm đoạt toàn diện, dân bốn xứ, đoạt cả nước của người ta, sát hại không biết bao nhiêu sanh mạng, tấn tuồng có vay thì phải có trả. Giờ phút mà xử đoán cuối cùng nầy họ phải trả quả kiếp ấy, đặng định phận họ mới đặng. Tuy chúng ta đã ngó thấy, đừng ngó đâu xa, nước Việt Nam của ta đây cũng thế; bởi ngày định xử cuối cùng không sót một án tiết nào hết, phải trả mà thôi, trả đặng định phận cho nhơn loại mới đặng.

Nếu không trả vốn lời, nhơn loại không định phận được thì tấn tuồng quí vị, Phật vị bất công kia không phuong gì định vị cho các đẳng chơn hồn; mà chính cửa Thiêng Liêng Hằng Sống muôn cho có mực thước chánh đáng túc nhiên phải xử, phải xử án cuối cùng mới được. Nước Việt Nam ta đương tương tàn tương sát có lạ chi hơn là tiền án Tây Sơn đối với nhà Vua, cái trận đó mà Tây Sơn thế nào thì tấn tuồng ấy phải vay trả đến ngày nay. Có trả chớ nếu không trả thì nợ ấy vẫn còn không thể gì định vị cho nước Việt Nam nầy đặng.

Chúng ta chỉ mừng có một điều là: chúng ta thấy trả nợ đặng, có thể trả nợ đặng là chúng ta thấy nợ giàu sang vinh hiển đến trước mặt chúng ta. Chúng ta thấy trước kia hẽ trả xong mỗi nợ túc nhiên là cái vinh quang giàu có sang trọng đứng trước mắt chúng ta kia, sự đó ngó thấy rồi bất quá là Đức Chí Tôn để chúng ta gội rửa cho sạch

quả kiếp đặng Ngài tạo địa vị quý trọng, một địa vị vô đối
Ngài dành để cho nòi giống Việt Nam mà thôi.

Hạ Nguơn phải chuyển Thượng Nguơn, Thượng
Nguơn là gì? Tức nhiên là Xuân Nguơn chúng ta đang
nguỡng vọng.

Ngày nay giờ phút này cái Xuân Nguơn cả toàn nhơn
loại nhứt là nòi giống của chúng ta đã tôn sùng, mà trước
đã chịu ảnh hưởng từ Thượng Cổ đến giờ thế nào, thì tôi
tượng hình bóng là quyền năng vô đoán của cơ Tử Chuyển.

Nay qua Thượng Nguơn đây có lẽ lập vị cho một sắc
dân mà Đức Chí Tôn đã dành để làm con tin của Ngài,
mà là kẻ đồng bước của Ngài đặng dùn dắt cả toàn nhơn
loại đi đến con đường hạnh phúc vô đối đó vậy. Cũng
như Đức Chí Tôn dành để ngôi vị cho nước Việt Nam
ngày nay vậy.

■ (THUYẾT ĐÀO QIII / TR19)

20 THỜI KỲ ÂN XÁ CỦA ĐỨC CHÍ TÔN (LONG HOA HỘI LÀ GÌ?).

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo tại Đền Thánh 15 tháng 10 năm Canh Dần 1950

DÊM NAY LÀ LỄ HẠ NGUƠN, BẦN ĐẠO ĐÃ THUYẾT MINH TRONG BUỔI HẠ NGUƠN TAM Chuyển vừa qua, khởi đầu Thượng Nguơn Tứ Chuyển rồi; Bần Đạo nhắc lại phen nữa đặng cho toàn thể con cái của Đức Chí Tôn biết **Long Hoa Hội là gì?**

Trái đất này, Bần Đạo đã có thuyết minh; nếu tính theo toán số thì mỗi chuyển là 61.000.000 (sáu mươi một triệu) gọi là một kỷ thế.

Trong một chuyển phân ra ba Nguơn, thành ra chúng ta tính trở lại mỗi Nguơn chuyển của một đại chuyển có hai chục triệu, ba trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm ba mươi ba năm, ba mươi ba ngày, ba mươi ba giờ, ba mươi ba phút (20 triệu 333 ngàn 333 năm 33 ngày 33 giờ 33 phút) thì có Long Hoa Hội chỉ nghĩa là qua một chuyển.

Các Chơn Linh trong Càn Khôn Vũ Trụ, giờ phút nơi mặt địa cầu 68 nầy đều có các Chơn Linh ở nơi đây dự vào khoa mục. Khoa mục của chúng ta thi xong rồi trong hoàn vũ nầy chúng ta tấn triển tới cho được.

Giờ phút nầy là giờ phút của quyền Thiêng Liêng vô

tận của Đức Chí Tôn ghi công và định vị.

Bản Đạo không cần nói: buổi buộc thì khó, buổi mở thì dễ. Đức Chí Tôn Ngài đến để hai chữ **ân xá** thì chúng ta đoán hiểu rằng:

Ngài đã đến rồi và Ngài biết con cái của Ngài đã chịu khổ nhiều rồi, đã có nhiều phương pháp giải khổ của Ngài đến giao nơi mặt địa cầu này. Từ thứ đến giờ cái thống khổ của tâm hồn nhơn loại bao nhiêu thì Ngài thống khổ bấy nhiêu. Ngài đến đem Long Hoa Hội cốt để bảo thủ hai chữ ân xá trong bao nhiêu đó, chúng ta cũng đủ thấy lòng thương yêu vô tận của Ngài thế nào!

Bản Đạo nói thật, thời buổi này chúng ta không tìm phương giải thoát cho Cửu Huyền Thất Tổ thì không có thời buổi nào có năng lực độ rỗi Cửu Huyền Thất Tổ của mình choặng, không có buổi nào hạnh phúc làm đặng như vậy.

Bởi thế nên toàn thể con cái Đức Chí Tôn nam nữ cũng vậy, có tấm lòng yêu ái nồng nàn hoài vọng giọt máu mảnh thân mình, giờ phút này là giờ phút nên để trọn tâm cho thanh tịnh đặng cầu nguyện siêu thoát cho Cửu Huyền Thất Tổ.

Bản Đạo dám nói giờ phút này mấy người có thể nhõng nhẽo với Đức Chí Tôn được, Ngài sẵn sàng để hai chữ ân xá, thì mấy người xin cái gì thì Ngài cũng cho cái nấy.

■ (THUYẾT ĐẠO QIII / TR115)

21 ĐẠI NGHIỆP CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 30 tháng 2 năm Ất Mùi (1955)

MẤY EM NAM NỮ LUỖNG PHÁI, ĐÊM NAY QUA
KHÔNG GIẢNG ĐẠO MÀ CHỈ NÓI CÙNG MẤY
em, xin kiếu lối cùng chư Chức Sắc Thiên
Phong, Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Hôm trước Qua có mời Khâm Thành, các Đầu Phận
Đạo vào Hộ Pháp Đường, Qua có thuyết minh cho họ
nghe vì **Đại Hội Long Hoa** nô sê có tại **Tòa Thánh** này
đầu năm Tý. Mấy em cũng chắc biết cái đại nghiệp của
Đạo đều do noi tay của mấy em tạo dựng. Nam cung vây,
nữ cung vây. Đức Chí Tôn đã đến 30 năm nay, Ngài đến
Ngài nói thật thà chơn chất rằng: Đại Từ Phụ là ông già
nghèo, ông nói trong hai câu thi:

*<Trời trọi mình không mới thiệt bần,
Một nhành sen trắng nào nương chân.>*

Ngài đã nói Ngài là ông già nghèo, Ngài đến Ngài
dùng một cái **Cơ** để lập Thánh Thể của Ngài mà Ngài
giao phó cho một trách nhiệm tối ư quá quan trọng là
phải lập nghiệp cho cả toàn con cái đau khổ của Ngài.
Mấy em mới nghĩ lại đó coi, chúng Qua không phải là
làm chúa ở toàn cầu này hay làm chúa một nước, cũng

hai tay trắng mà thôi, hiển nhiên hôm nay chúng Qua đi
được một đỗi đường nhờ Đại Từ Phụ dùi dắt và nhờ tay
của mấy em đã hy sinh từ giọt mồ hôi, giọt nước mắt mới
tạo dựng nên nghiệp Đạo như thế này. Nếu chúng Qua
nhìn rằng sự thật thì ta nói nó không phải đủ sang giàu
mà ngày hôm nay có thể làm một bóng mát, một cái Nhà
Thờ chung cho con cái khổ não của Ngài, để nương bóng
Tử Bi của Ngàiặng.

Mấy em cũng đủ biết giá trị hy sinh của cả mỗi người
mấy em như thế nào, Qua chẳng cần phải dài luận cho
lắm, thì đáng lẽ ra thời buổi loạn ly này, nhút là Qua và
Thánh Thể Đức Chí Tôn đã biết cái thân phải truân
chuyên của mấy em là thế nào, cái khó khăn của mấy em
phải bảo vệ cả sắp nhở tức nhiên tương lai Hương Hỏa
của Đạo là thế nào. Lý ra chúng Qua không làm mấy em
khổ trí nhọc tâm nữa để từ từ bước đến nhờ ân Đức Chí
Tôn dùi dẫn đi, xin miễn đi từ từ nhi tần mà thôi, đừng
đứng chứng lại đó.

Trót 30 năm Qua sống chung với mấy em cũng như
Thánh Thể của Ngài, mấy em dòm lại coi, đàn anh của
mấy em đã già nua, chính mình Qua đây đã 66 tuổi rồi,
chẳng lẽ tuổi Qua lột da sống đời đặng vừa giúp tay chơn
đầu óc với mấy em mãi mãi. Cái đại nghiệp nầy lưu lại
cho mấy em hay chẳng là do nơi kế chí của mấy em, mấy
em cố gắng đặng lưu lại cho máu mủ, không biết chừng
nào đương lối tổ tiên mấy em đã trở bước lại đây họ được
hưởng một cái hạnh phúc, công nghiệp của mấy em chút
nào hay chút nấy, ngọt một nỗi là cả cái phận sự Thiêng

Liêng của Đức Chí Tôn giao phó trong đấy có nhiều điều buộc ta phải cố gắng làm gấp gáp ngày giờ Đức Chí Tôn đã định mớiặng. Mấy em cũng đã biết trong Kinh Đại Tường Đức Chí Tôn đã nói rõ:

*<Hỗn Nguơn Thiên dưới quyền Giáo Chủ,
Di Lạc Vương thâu thủ phố duyên.
Tái sanh sửa đổi Chơn truyền,
Khai cơ tận độ cứu tuyển diệt vong.>*

Mấy câu trên Qua không cần giải nghĩa, duy có câu:
—> *Khai cơ tận độ cứu tuyển diệt vong.*

Mấy em biết là thế nào? Đối với nhơn loại kể từ ngày hôm nay tức nhiên từ ngày mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho mãi mãi tới tận thế cái Địa Ngục dưới kia đã bị tiêu diệt rồi, Thập Điện Diêm Cung đến rước mấy em nó đã vong phế rồi, mấy em không còn sa xuống cửa Địa Ngục, mấy em không còn chịu dưới quyền của Thập Điện Diêm Cung, cái đó là trọng hệ hơn hết.

Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị.

Mở Hội Long Hoa để tuyển phong một vị Phật hay nhiều vị Phật.

Cõi Tây Phương đuổi quỉ trừ ma.

Nơi Tây Phương Cực Lạc cũng vậy, tảo thanh không còn ma hồn quỉ xác đến đây nữa.

*Giáng linh Hộ Pháp Di Đà,
Chuyển cây Ma Xứ đuổi tà trực tinh.>*

Câu ấy rất rẻ mấy em đều biết.

*Thâu các Đạo hữu hình làm một,
Trường thi Tiên Phật duợt kiếp khiên.*

Cái trường thi Tiên của bậc Tiên đoạt vị Phật.

Tạo Đời cải dũ ra hiền.>

Câu đó Qua không cần giải nghĩa.

Bảo sanh nắm giữ diệu huyền Chí Tôn.'

Tới năm Tý sẽ mở Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị tại Tòa Thánh này.

Mấy em làm cho kịp, Qua nói quả quyết mấy em làm không kịp, mà Qua có qui liêu trước đi nữa thì cái tội ấy về mấy em chớ không phải về Qua, nhớ điều đó, Qua cố gắng, Qua tận trung cùng Đạo, tận hiếu cùng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, Qua chỉ ước cho giòng máu thiêng liêng của mấy em đây nó hưởng một điều trọng yếu không biết bao giờ, ngày giờ qua không có thể định trước, không có quyền gì định trước. Qua hứa hẹn điều đó đặng, Qua ước làm thế nào cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây gặp mặt Đức Chí Tôn đến tại thế này, lấy một quyền năng thiêng liêng của Ngài như Ngài đã đến Đến Thờ Tây Tạng kia vậy. Hết nói đến Đến Thờ Tây Tạng Đức Chí Tôn đã đến Qua cũng nên tường thuật điều đó cho cả thảy con cái Đức Chí Tôn đều nghe hiểu.

<Năm 1917 khi Cộng sản đã đánh đổ Đế quyền của Nga, các bậc Công Hầu đời phong khiến của Nga buối nọ đều phải đào tẩu, nhứt là Bạch Nga, Xích Nga không nói gì, còn Bạch Nga thì phải trốn không thôi bị chúng tàn sát. Trong đó có một vị Bá Tước cũng chạy giặc qua Tây

Tạng, khi Qua đây với một số người bạn cũng được hai mươi mấy người nương thân nơi Tây Tạng. Dalai Lama nghe cả cái khổ não của họ, cả cái hoan nạn của họ, ông thương quá chừng quá đỗi, ông bảo vệ, ông nuôi nấng.

Ông Dalai Lama là Phật Vương của xứ Tây Tạng, mấy em dễ biết chẳng phải Ngài cho ở xứ Tây Tạng đặng ẩn thân mà thôi, mà ông còn bảo vệ nuôi dưỡng nữa. Ngày nọ vị Bá Tước buôn râu nhớ quê hương, nhớ vợ con, nhứt là đi một thân mình, còn cả thấy các tướng quan phần nhiều là vô theo cùng Ngài cũng có vợ con để lại bên Nga hết, chạy giặc qua bên Tây Tạng nương náo đó vậy thôi. Đức Dalai Lama, ông hiểu thâm tình của vị Bá Tước đó, ông hiểu sao không biết, ông dạy Đạo cho ông kia nghe. Một khi đó thì Ngài sửa soạn đi vô Đền Thờ, Ngài ăn mặc khác hơn buổi trước làm cho các quan theo Bá Tước hỏi, không lẽ giấu họ, ông mới nói thiệt rằng:

Đêm nay là đêm Đức Chí Tôn ngự tại Đền Thờ, mấy vị khổ não nghe tới danh Đức Chí Tôn đến, mừng quá hỏi, vậy chớ chúng tôi có thể vô chầu trong đó được không? Thì ông Dalai Lama nói:

Mấy người cứ theo tôi, ông dắt vô trong Đền Thờ họ theo họ tộc mạch hỏi:

Làm sao mà biết Đức Chí Tôn đến, mà Chí Tôn đến thế nào?

Tôi dặn mấy Ngài nghe cái chuông chung quanh Đền Thờ reo một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa chạy rần rần, đó là Ngài đến, là Đức Chí Tôn đến.

Vô đó rồi thì ông Dalai Lama dắt vô trong một cái phòng thấp đèn lờ mờ vội thôi. Ông dặn vị bá Tước với mấy người bạn khi vô trong đó ngồi, ông biểu cầu nguyện, ông Bá Tước đương buồn rầu khổ não tâm hồn quá lẽ đi, ông cầu nguyện hay không biết phép của ông Dalai Lama hay phép Thiêng Liêng của Đại Từ Phụ làm nên không hiểu, thì trong phòng đó ở đằng sau có một tấm như nỉ đen hay là vải mà trải nguyên cả một phòng to lớn vậy.

Ông Dalai Lama biểu ông Bá Tước chú ý dòm vô đó, cả thảy cầu nguyện rồi dòm vô, ban đầu thấy như một ngọn khói mà ở ngoài bay vô trong phòng đó ngay chỗ ông vẽ rồi nó tràn vô cả cái khói đằng sau đèn, rồi cái khói trắng nó hiện hình ra một cái phòng nhà của ông Bá Tước, ở trong đó bà Bá Tước với đứa con đang nhớ chồng ôm mặt sầu thảm, ông nọ thấy râu, ông cúi mặt xuống, ông khóc lớn lên, mấy người kia cũng đổ lụy hết thảy, rồi cái khói đó tan đi, khói đó tan biến màn đèn như cũ.

Thấy cái đó rồi ông Dalai Lama mới dắt mấy người đó vô Đền Thờ thì may đúng giờ Tý cũng như giờ mình cúng đây. Quả nhiên nghe các chuông treo chung quanh Đền Thờ đều reo lên một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa thì hết thấy các vị Đại Đức đều cúi mopies đầu xuống, tới chừng đó có một mình ông Bá Tước với mấy người Nga tờ mờ họ ngược lên dòm thì vừa ở trong Đền u u ám ám vội thôi, chờ không có sáng sửa như đèn điện minh đây, thì tự nhiên sáng rõ chiếu diệu như ban ngày, ánh hào quang chiếu toàn trong Đền Thờ đều sáng hết, ở ngoài đường như một bóng sáng đi tuốt vô trong, chừng đó họ

sợ, họ cúi đầu xuống, tới chừng Đại Từ Phụ phát thính lên giảng Đạo rồi họ ngó lên họ tả cái thể của Đức Chí Tôn không rõ ràng lắm, họ thấy cái trạng đẹp đẽ hào quang chiếu diệu sáng người đẹp lắm, họ chỉ có nói bao nhiêu đó mà thôi.

Khi giảng Đạo rồi Đức Chí Tôn nói:

<Trong 40 năm kể từ 40 năm thì nhơn loại đau khổ luôn luôn. Mỗi lần Đại Từ Phụ đến 50 năm, Ngài trở lại tại Đền Thờ Tây Tạng, thành thử mình tính trở lại năm 1917, năm nay là năm 1955 nó là 38 năm hả? 38 năm rồi còn hai năm nữa thiên hạ mới yên, mới thái bình, thành thử Qua ngó thấy dường như trúng quá chừng quá đỗi, để mà coi số nó có quả quyết như vậy không đó, tại Đền Thờ Tây Tạng Qua thấy họ hưởng được hồng ân của Đức Chí Tôn vô đối là Đức Chí Tôn đến với họ không biết đạo đức uyên thâm của xứ Tây Tạng, Đạo của họ sản xuất ra ngày nào mà họ được hưởng hồng ân vĩ đại như thế.>

Đến Đền Thờ Jérusalem ở Palestine bên cạn Đông thì Đại Từ Phụ có đến một lần, đến một cách oai nghiêm quá chừng quá đỗi, thiên hạ nhắc lại giờ làm cho Qua sơ sệt lắm. Trong Đền Thờ Jérusalem như các Thầy Sai ở nơi đó phụng sự hương khói cũng như làm Từ nơi đó là dòng dõi Lévi, Lévi là con út ông Abraham.

Có lẽ Đền Thánh này Qua dám chắc thế nào Đức Chí Tôn cũng đến tại chưa đến là vì lẽ gì? Lý do gì chưa trọng vẹn đây.

Mấy em cố gắng đi, từ đây tới sau cho tới ngày Long

Hoa Đại Hội, nên hư, đặng thất, điều gì làm Qua lập
Đại Hội Long Hoa được hay chăng, Qua phú thác nơi
tay mấy em đó vậy.

■ (THUYẾT ĐẠO QVI / TR 266)

22 SỰ THẬT NGUYÊN KHỞI SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI (TỨC ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ).

Nhân Dịp Lễ Vía Đức Quyền Giáo Tông Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo
Tại Bao Lộn Đến Thành Ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ 1954

NĂM NAY ĐẠO ĐÃ ĐƯỢC 30 NĂM, CÓ LỄ LÀ NĂM
KỶ NIỆM XỨNG ĐÁNG NHỨT.

Có nhiều người viết Đạo Sứ và đã nói cho người
Ngoại Quốc hiểu Đạo, trong ấy có nhiều điều không đúng
sự thật, nhứt là các bài Cơ, Đạo ban sơ thế nào? Nhiều
người đã nói đến, đã giảng lịch sử Đạo nhưng không đúng
sự thật chút nào hết. Sự thật như thế nầy.

Trong năm Ất Sửu, các Thầy, các Ông từ hàng Thông
Phán, Phủ, Huyện, muốn tìm một sự thật mà thiên hạ đã
làm đảo lộn trong giới trí thức đương thời là:

*'Con người có thể thông công cùng các Đấng Thiêng
Liêng Vô Hình được.'*

Nhứt là thuyết nầy đã làm cho cả Âu Châu sôi nổi,
nhiều sách vở đã tung ra cả hoàn cầu do các Hội Thần Linh
Học và Thông Thiên Học đã khảo cứu một cách rõ rệt:

*'Loài người có thể sống với cảnh Thiêng Liêng kia như
chúng ta đang sống đây vậy.'*

Cái triết lý ấy làm cho nhiều người, nhứt là hạng người học thức muôn tiêm tàng thấu đáo.

Nơi hạng học thức ấy có một người cố tâm hơn hết là Đức Cao Thượng Phẩm, ban sơ chưa biết gì, chỉ làm theo phương pháp bên Âu Châu hay bên Pháp là Xây Bàn. Cái duyên ngộ ĐÀO của chúng tôi lúc đó chưa có quyền năng Thiêng Liêng xúi biếu hay xô đẩy. Chúng tôi muốn tìm hiểu huyền vi bí mật Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ. Thật ra sách vở để lại cũng nhiều nhưng thật ra lý thuyết ấy làm cho chúng tôi chưa quyết định về tín ngưỡng cách nào mà đức tin đã có thật vậy.

Chúng tôi Xây Bàn, có các Đấng Thiêng Liêng nhứt là các đấng Chơn Hôn cao trọng đến làm bạn với chúng tôi, nhứt là nơi Cung Diêu Trì. Các vị Tiên Nữ đã đến với chúng tôi là: Thất Nương, Bát Nương, Lục Nương rồi lần lần các vị Nữ Tiên, Nữ Phật nơi Cung Diêu Trì đến làm bạn với chúng tôi, sự làm bạn với tình tôn kính đó chúng tôi chưa gặp ở thế gian nầy. Có hạnh phúc, được hưởng, chỉ có tình bạn Đạo thì mới được như thế. Buổi đó làm cho chúng tôi thương yêu một cách lạ lùng, thương yêu dường như họ đã đến với chúng tôi, cùng xác thịt, đồng sanh, đã tới sống với chúng tôi.

Buổi ấy, đức tin chúng tôi khởi đương ra, nhờ người đầu tiên là Thất Nương Diêu Trì Cung. Sau khi Đức Chí Tôn, Ngài đến với danh hiệu lạ lùng là A Ă Â vì khi Ngài đến Ngài gõ có ba cái, chúng tôi tính theo cách Xây Bàn. Hẽ gõ một cái là A, gõ hai cái là Ă, gõ ba cái là Â. Đấng A Ă Â nầy chỉ dạy Đạo và vấn nạn mà thôi, khi xưng tên là

A Ă Â, chúng tôi hỏi nữa thì Đức Chí Tôn không nói gì hết. Đức Cao Thượng Phẩm buổi nọ có nói:

<À chịu tên Ông là A Ă Â rồi, vậy chờ Ông bao nhiêu tuổi?>

Ông viết mãi, không biết bao nhiêu mà nói, trăm rồi ngàn, ngàn rồi muôn mà còn viết nữa. Đức Cao Thượng Phẩm nói: Sao Ông cả triệu tuổi vậy?

Chúng tôi thật không biết Ông A Ă Â là Đức Chí Tôn chút nào hết, bây giờ hiểu lại Ngài xưng là Tam, mà Tam là Càn Khôn Vũ Trụ định thể, ba chấm nói rõ là số ba, số thiêng liêng tạo vạn vật vậy.

Tới chừng Đức Chí Tôn xuống Cơ Bút dạy Đức Cao Thượng Phẩm, cầu Diêu Trì Kim Mẫu đến cùng chúng tôi, chính mình Đức Chí Tôn dạy chúng tôi làm lễ rước ngộ nghĩnh lắm. Trong buổi Hội Yến Diêu Trì, Đức Chí Tôn nói Hội Yến Diêu Trì. Chúng tôi tưởng tượng một ngày kia, khi tu đắc Đạo về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sông, tức nhiên về cảnh Tiên mới có hạnh phúc, mới có thể Hội Yến Diêu Trì hưởng Tiên Tửu, hưởng Bàn Đào, chờ đâu có ngờ **Hội Yến Diêu Trì là hội ngộ các vị Tiên Nương tại mặt thế gian này**, Đức Chí Tôn nói tạo lễ rước Diêu Trì Kim Mẫu là Lễ Hội Yến Diêu Trì, chúng tôi nghe lời vậy thì hay vậy. Chính Đức Chí Tôn biểu Bà Tư là Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu lo Lễ đó và dạy bà làm Lễ đó.

Thật ra trong Cung Diêu Trì có 10 người và ở mặt thế này có ba người là: Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh. Chúng tôi buổi đó không biết Hội Yến Diêu Trì

theo Lẽ phải làm sao, chúng tôi chỉ ngồi ngó, chính mình Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu phải đi gấp từ món ăn mời các vị Nữ Tiên và Nữ Phật.

Trong năm Ất Sửu hội ngộ cùng Đức Chí Tôn và Đức Diêu Trì Kim Mẫu.

Khi ấy Đức Diêu Trì Kim Mẫu mới dạy chúng tôi hiểu biết chút đỉnh về đạo đức và lúc đó mới biết Đấng xứng là A Ă Â là Đức Chí Tôn đó vậy.

Khi Đức Chí Tôn đến với chúng tôi, Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chớ không phải mở Đạo Cao Đài, tới chừng Ngài biểu chúng tôi cầm một cây **Cơ** và một ngọn **Bút** đi các nơi thâu Môn Đệ. Trọng yếu của Ngài là thâu mấy vị Tông Đồ có sứ mạng trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này đã giáng sanh trước, đặng làm môi giới độ Đạo sau này. Đức Chí Tôn biểu chúng tôi Phò Loan, đặng Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kêu gọi mấy vị Tông Đồ đó. Quả nhiên chẳng bao lâu có đủ Thập Nhị Thời Quân hiển hiện ra, trong số các vị Thời Quân ấy có Cao Tiếp Đạo ở tại Kiêm Biên chớ không phải ở Saigon. **Đi thâu Thập Nhị Thời Quân rồi mới mở Đạo**, chừng đó Ngài mới chỉ cho chúng tôi biết rằng:

Có một người thờ Ngài rồi là Ông Ngô Minh Chiêu, tức nhiên Đức Chí Tôn muốn thâu Ông làm Giáo Tông đầu tiên đó.

Có một điều lạ lùng suy nghĩ không ra nguyên cớ là Đức Chí Tôn biểu Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu may sắc phục Giáo Tông cho người, kỳ hạn trong

10 ngày, Người sẽ được tôn làm Giáo Tông. Trong thời gian 10 ngày, chỉ có 10 ngày mà thôi. Chúng tôi không hiểu nguyên cớ nào Ông Ngô Minh Chiêu không hưởng được địa vị ấy.

Ông Ngô Minh Chiêu là một vị Phủ, Đốc Phủ Sứ buối nọ ở tại Hà Tiên. Do nơi Cơ Bút, Đức Chí Tôn đến với Người và thâu Người làm Môn Đệ đầu tiên hết, là **Người được Đức Chí Tôn xưng là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. Trong khi đó Đức Chí Tôn đến với chúng tôi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.** Đức Chí Tôn chỉ nhà của Ông Ngô Minh Chiêu cho chúng tôi và nói:

‘Ngô Minh Chiêu chờ Thầy lâu rồi, các con đến đó kết bạn cùng nó, vì có cho nên chúng tôi mới biết Ông Ngô Minh Chiêu.’

Một buổi nọ chúng tôi đang Phò Loan, học hỏi như thường ngày, Đức Chí Tôn kêu chúng tôi và Đức Cao Thượng Phẩm phải đi vô trong Chợ Lớn, đến tại nhà của Đức Quyền Giáo Tông của chúng ta bây giờ là Ông Lê Văn Trung. Buổi nọ Ông Lê Văn Trung đang làm Thượng Nghị Viện. Hội Đồng Thượng Nghị Viện chẳng khác bấy giờ là một vị Tổng Trưởng đời Pháp thuộc chức Nghị Viện lớn lăm, Ông là người Nam làm đến bức đó thôi, mà nghe ra ông là người quá sức đời, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm không hạp chút nào, chính thật ra buối nọ tôi nghe tôi kỵ hơn hết, nhứt định không làm điều đó được, nghe danh quá đời, chơi bời phóng túng không thể tưởng tượng. Một ông quan mất nước không thể tả hết, buổi chúng tôi ôm

cái Cơ đến nhà Ngài đặng Đức Chí Tôn độ Ngài, mục đích chúng tôi là Đức Chí Tôn bảo đâu làm đó vậy thôi, khi vô tới nhà thú thật với Ngài rằng:

– Chúng tôi được lệnh của Đức Chí Tôn, biểu chúng tôi đến nhà anh Phò Loan cho Đức Chí Tôn dạy Đạo, anh tính sao anh tính.

Ngộ quá chừng quá đỗi, ông biết Đãng đó hơn chúng tôi biết. Lo sắp đặt bàn ghế, sửa soạn buổi Phò Loan, rồi thì chúng tôi tiếp rước ông, độ ông, bắt ông Nhập Môn đủ hết, chúng tôi không hiểu ông có tin nơi Đức Chí Tôn không? Có khi tưởng ông không tin nơi Đức Chí Tôn nữa chớ!

Trong nhà Ông có nuôi một người con nuôi tên là Thạnh còn nhỏ độ 12, 13 tuổi gì đó, hai cha con kiểm đâu ra một cây Cơ không biết, vái Đức Chí Tôn rồi cầu Cơ, khi Phò Loan thằng nhỏ kia cầm đến cây Cơ thì ngủ, ông thì thức, Cơ thì chạy hoài. Đức Chí Tôn dạy ông nhiều lăm, không biết dạy những gì, ông hỏi thì Đức Chí Tôn trả lời, chỉ có hai người biết với nhau mà thôi. Từ đó ông mới tin Đức Chí Tôn.

Từ khi Đức Chí Tôn đến độ Đức Quyền Giáo Tông rồi mới xuất hiện ra Hội Thánh. Nếu chúng tôi làm chứng thì chúng tôi có thể nói rằng:

– **Do nơi Đức Quyền Giáo Tông mới xuất hiện ra Hội Thánh Cửu Trùng Đài đó vậy.**

Ngôi vị của Ông Saint Pière Giáo Hoàng của Thiên Chúa Giáo ở La Mã như thế nào thì ngôi vị của Đức

Quyền Giáo Tông ngày nay cũng thế.

Bởi vì chính mình Đức Chí Tôn đến thâu Ngài, biểu Ngài lập thành Hội Thánh, Ngài đi đến đâu, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm theo Phò Loan để Đức Chí Tôn thâu Môn Đệ, thâu được bao nhiêu thì giao cho Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt giáo hóa, chính do nơi Ngài cầu khẩn Đức Chí Tôn thâu Môn Đệ, Ngài luôn luôn đi các nơi để phổ độ chúng sanh, nhứt là trước ngày mở Đạo, Đức Chí Tôn sai hết chúng tôi, tức Thập Nhị Thời Quân đi Phò Loan cùng hết, không có chỗ nào không có Cơ Bút, người thì xuống miền Tây, người đi miền Trung, đi cùng hết.

Thâu Môn Đệ xong, Thầy dạy chúng tôi về Tây Ninh mở Đạo. Với hai bàn tay trắng, không có một miếng đất cẩm dùi làm sao mở Đạo?

Khi đó Đức Chí Tôn thâu ông Nguyễn Ngọc Thơ, tức là Phối Sư Thái Thơ Thanh làm môn đệ, Thái Thơ Thanh là bạn chí thân tức là chồng của bà Nữ Đầu sư Lâm Hương Thanh, thành thử mỗi người đều có Thiên mạng nơi mình mà không ai biết, chính Bà là người cầm đầu nữ phái đó vậy.

Đức Chí Tôn thâu rồi mới biếu hai vợ chồng ông Thái Thơ Thanh vào mượn chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén (Tây Ninh) đặng mở Đạo, chùa Từ Lâm Tự chưa xong gì hết, có Chánh Điện còn Đông Lang, Tây Lang thì chưa có, đàng này mấy anh lớn họp nhau xuất tiền ra làm cho xong.

Đến ngày Rằm tháng Mười năm Bính Dần thì mở

Đạo, chúng tôi gởi đơn lên chánh phủ Pháp xin mở Đạo công khai, trong đơn có kể tên những người Môn Đệ đầu tiên. Sau khi mở Đạo **nơi chùa Gò Kén, tức chùa Từ Lâm Tự**, người cầu Đạo càng ngày càng đông, người Pháp buối nọ sợ chúng tôi làm loạn nên xúi giục Hòa Thượng Giác Hải đồi chùa, đuổi chúng tôi đi cho hết mở Đạo, đồng thời người Pháp bắt đầu làm khó Đạo, hăm he các chức sắc, họ lập hồ sơ đen để trừng trị những người theo Đạo.

Riêng phần Bần Đạo là công chức, khi vâng lệnh Đức Chí Tôn đến chùa Gò Kén mở Đạo, Bần Đạo có xin phép nghỉ 6 tháng, đến chừng trở lại làm việc người ta không cho Bần Đạo ở Nam việt nữa đổi Bần Đạo lên Kiêm Biên tức Nam Vang (xứ Cam Bốt bây giờ), nơi đó Bần Đạo vừa lo làm việc vừa lo mở Đạo, mục đích là làm thế nào cho Đạo chóng thành tựu. Riêng phần mầy anh lớn trong hàng Phủ, Huyện đã có chức phận làm quan triều Pháp, bị người ta dọa nạt đủ điều. Nếu theo Đạo Cao Đài người ta sẽ bắt bỏ tù, người ta còn hăm he con cái Đức Chí Tôn sẽ bị chánh quyền Pháp triệt để bắt bớ nữa, vì cớ cho nên mầy anh phải sợ, một cái sợ rất nên phi lý. Nhưng người Pháp buối nọ cầm quyền sanh sát trong tay, hễ thuận thì còn, nghịch thì chết không còn ai lạ gì việc đó nữa.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn buối nọ chỉ còn lại có ba người. Ba người ấy thiêng hạ gọi là ba người lì, ba người ấy là: Đức Quyền Giáo Tông, Đức Cao Thượng Phẩm và Bần Đạo đây, chúng tôi nhứt tâm nhứt trí quyết làm cho thành Đạo, cho vừa lòng Đức Chí Tôn, bởi vì không biết

duyên cớ nào chúng tôi hiểu rằng:

Chúng tôi phải báo hiếu cho Đức Chí Tôn và tự nhiên quyền năng Thiêng Liêng giúp chúng tôi biết Đạo Cao Đài này, tương lai sẽ cứu quốc, cứu chủng tộc và giống nòi, chúng tôi hiểu rõ rệt như thế nên ba anh em chúng tôi nhứt định hy sinh kiếp sống mình, hy sinh cả hạnh phúc để tạo dựng cho nên tướng, nhứt quyết như thế nào, bất kể sống chết, cả ba chúng tôi nhứt định phải làm cho Đạo Cao Đài thành, thành đặng cứu khổ, cứu chủng tộc chúng tôi.

Sự quyết chí về tương lai như thế nên phải bỏ chùa Gò Kén, tức là chùa Từ Lâm Tự, để về đây, về làng Long Thành Tây Ninh để lập nên Tòa Thánh bây giờ đây.

Trong lúc chinh nghiêng như vậy, tiếc thay Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm lại về cảnh Thiêng Liêng trước, còn lại có một mình Bần Đạo, Bần Đạo thấy rằng nạn nước nguy vong thân nô lệ, ra với hai bàn tay trắng, bắt gió nắn hình, muôn điều khổ não, lập nghiệp Đạo cho thành, cho con cái Đức Chí Tôn. Hôm nay Đạo là máu là xương của con cái chí hiếu của Ngài dựng thành đó vậy.

30 năm khổ não, toàn con cái Đức Chí Tôn lập nghiệp cho Đạo hôm nay đặng thành tựu, ngó dí vãng, ngó đương nhiên bảy giờ xa cách như trời với vực. Yếu buối nọ, so sánh mạnh hôm nay. Nhục buối nọ so sánh vinh hiển hôm nay, giá trị xa nhau thiên lý.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn, từ khi lập Đạo chịu

khổ hạnh truân chuyên, chịu nhục nhã, chịu mọi điều thống khổ, thì hôm nay được vinh hiển như thế. Bây giờ Đạo nên hình là cả một khối tâm đức vô biên con cái Đức Chí Tôn tạo nên tướng.

Thừa dịp hôm nay Bần Đạo đế lời: Thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn, Bần Đạo đế lời cảm ơn cả toàn con cái Đức Chí Tôn, đã hiểu biết làm vang cho Đạo, tương lai vững chắc cho nước nhà nòi giống.

Bần Đạo xin đế lời cảm ơn.

■ (THUYẾT ĐẠO QVI / TR 226)

SỰ THẬT NGUYÊN KHỎI SỰ HÌNH THÀNH ĐẠO CAO ĐÀI (TỨC ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ)

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP
ĐỨC THƯỢNG ĐẾ
& SỰ HÌNH THÀNH ĐĐTKPD